

PHẦN THEO VI ĐIỀU PHÁP

(*Abhidhammabhājanīyaṃ*)

XIÊN MINH BẤT THIỆN

(*Akusalaniddeso*)

MƯỜI HAI TÂM BẤT THIỆN - TÂM BẤT THIỆN THỨ NHẤT

PHẦN TƯ ĐỀ DUYÊN KHỞI

(*Paccayacatukka*)

[291] Thế Nào Là Các Pháp Bất Thiện? Khi nào tâm bất thiện sanh khởi câu hành hỷ, tương ưng tà kiến, bắt cảnh sắc hoặc cảnh thanh, hoặc cảnh khí, hoặc cảnh vị, hoặc cảnh xúc, hoặc cảnh pháp, hay cảnh chi chi; trong khi ấy có hành do duyên vô minh, có thức do duyên hành, có danh do duyên thức, có lục nhập do duyên danh, có xúc do duyên nhập đệ lục, có thọ do duyên xúc, có ái do duyên thọ, có thủ do duyên ái, có hữu do duyên thủ, có sanh do duyên hữu, có lão tử do duyên sanh. Như vậy là tập khởi của toàn bộ khổ uẩn này.

248. Katame dhammā akusalā? Yasmiṃ samaye akusalaṃ cittaṃ uppannaṃ hoti somanassasahagataṃ ditthigatasampayuttaṃ rūpārammaṇaṃ vā saddārammaṇaṃ vā gandhārammaṇaṃ vā rasārammaṇaṃ vā phoṭṭhabbārammaṇaṃ vā dhammārammaṇaṃ vā yaṃ yaṃ vā panārabba, tasmिṃ samaye avijjāpaccayā saṅkhāro, saṅkhārapaccayā viññānaṃ, viññānapaccayā nāmaṃ, nāmapaccayā chaṭṭhāyatanam, chaṭṭhāyatanapaccayā phasso, phassapaccayā vedanā, vedanāpaccayā tanhā, tanhāpaccayā upādānaṃ, upādānapaccayā bhavo, bhavapaccayā jāti, jātipaccayā jarāmaranaṃ. Evametassa kevalassa dukkhakkhandhassa samudayo hoti.

[292] Ở Đây, Vô Minh Là Thế Nào? Pháp nào sự không biết, không thấy, không lĩnh hội, không liễu ngộ, không thực chứng, không thông suốt, không nhiếp thu, không thấm nhuần, không xét đoán, không phản kháng, không phản tỉnh, thiếu trí, khờ khạo, không tỉnh giác, si mê, si ám, vô minh, vô minh bộc, vô minh phối, vô minh tùy miên, vô minh xâm nhập, vô minh then chốt, si là căn bất thiện. Đây gọi là vô minh.

249. Tattha katamā avijjā? Yaṃ aññānaṃ adassanaṃ anabhisamayo ananubodho asambodho appaṭivedho asaṅgāhaṇā apariyogāhaṇā asamapekkhanā apaccavekkhanā apaccakkhakammaṃ dummejjhaṃ bālyaṃ asampajaññaṃ moho pamoho sammoho avijjā avijjogho avijjāyogo avijjānusayo avijjāpariyutthānaṃ avijjālaṅgī moho akusalamūlaṃ – yaṃ vuccati “avijjā”.

[293] Ở Đây, Hành Do Duyên Vô Minh Là Thế Nào? Cái chi là sự tính toán, sự cố quyết, thái độ cố quyết. Đây gọi là hành do duyên vô minh.

Tattha katamo avijjāpaccayā saṅkhāro? Yā cetanā sañcetanā sañcetaṃ
– yaṃ vuccati “avijjāpaccayā saṅkhāro”.

[294] Ở Đây, Thức Do Duyên Hành Là Thế Nào? Cái chi là tâm, ý, tâm địa, tâm tạng, bạch tịnh, ý, ý xứ, ý quyền, thức, thức uẩn, ý thức giới sanh từ đó. Đây gọi là thức do duyên hành.

Tattha katamaṃ saṅkhārapaccayā viññāṇaṃ? Yaṃ cittaṃ mano mānaṣaṃ hadayaṃ paṇḍaraṃ mano manāyatanam manindriyaṃ viññāṇaṃ viññāṇakkhandho tajjāmanoviññāṇadhātu – idaṃ vuccati “saṅkhārapaccayā viññāṇaṃ”.

[295] Ở Đây, Danh Do Duyên Thức Là Thế Nào? Tức thọ uẩn, tướng uẩn, hành uẩn. Đây gọi là danh do duyên thức.

Tattha katamaṃ viññāṇapaccayā nāmaṃ? Vedanākkhandho, saññākkhandho, saṅkhārakkhandho – idaṃ vuccati “viññāṇapaccayā nāmaṃ”.

[296] Ở Đây, Nhập Đệ Lục Do Duyên Danh Là Thế Nào? Cái chi là tâm, ý, tâm địa, tâm tạng, bạch tịnh, ý, ý xứ, ý quyền, thức, thức uẩn, ý thức giới sanh từ đó. Đây gọi là nhập đệ lục do duyên danh.

Tattha katamaṃ nāmapaccayā chaṭṭhāyatanam? Yaṃ cittaṃ mano mānaṣaṃ hadayaṃ paṇḍaraṃ mano manāyatanam manindriyaṃ viññāṇaṃ viññāṇakkhandho tajjāmanoviññāṇadhātu – idaṃ vuccati “nāmapaccayā chaṭṭhāyatanam”.

[297] Ở Đây, Xúc Do Duyên Nhập Đệ Lục Là Thế Nào? Cái chi là sự đụng chạm, sự va chạm, sự đối xúc, tình trạng đối xúc. Đây gọi là xúc do duyên nhập đệ lục.

Tattha katamo chaṭṭhāyatanapaccayā phassa? Yo phasso phusanā samphusanā samphusitattam – ayaṃ vuccati “chaṭṭhāyatanapaccayā phasso”.

[298] Ở Đây, Thọ Do Duyên Xúc Là Thế Nào? Cái chi là sự sướng khoái thuộc về tâm, sự dễ chịu thuộc về tâm, trạng thái cảm thọ sướng khoái dễ chịu sanh từ tâm xúc, sự cảm giác sướng khoái dễ chịu sanh từ tâm xúc. Đây gọi là thọ do duyên xúc.

Tattha katamā phassapaccayā vedanā? Yaṃ cetasaṃ sātā cetasaṃ sukhaṃ cetosaṃphassajam sātā sukhaṃ vedayitam cetosaṃphassajā sātā sukhā vedanā – ayaṃ vuccati “phassapaccayā vedanā”.

[299] Ở Đây, Ái Do Duyên Thọ Là Thế Nào? Cái chi là sự tham luyến, tham đắm, vương vấn, thỏa thích, vui thích, hoan lạc, sự tham đắm của tâm. Đây gọi là ái do duyên thọ.

Tattha katamā vedanāpaccayā taṇhā? Yo rāgo sārāgo anunayo anurodho nandī nandirāgo cittassa sārāgo – ayaṃ vuccati “vedanāpaccayā taṇhā”.

[300] Ở Đây, Thủ Do Duyên Ái Là Thế Nào? Cái chi là kiến, thiên kiến, kiến chấp, kiến trừ lâm, kiến hý luận, kiến tranh chấp, kiến triền, chấp trước, cố chấp, thiên chấp, khinh thị, sái đường, tà đạo, tà tánh, ngoại đạo xứ, nghịch chấp. Đây gọi là thủ do duyên ái.

Tattha katamaṃ taṇhāpaccayā upādānaṃ? Yā diṭṭhi diṭṭhigataṃ diṭṭhigahaṇaṃ diṭṭhikantāro diṭṭhivisūkāyikaṃ diṭṭhivipphandaṃ diṭṭhisamyojanaṃ gāho patitṭhāho abhiniveso parāmāso kummaggo micchāpatho micchattaṃ titthāyatanaṃ vipariyāsaggāho
– idaṃ vuccati “taṇhāpaccayā upādānaṃ”.

[301] Ở Đây, Hữu Do Duyên Thủ Là Thế Nào? Tức là thọ uẩn, tướng uẩn, hành uẩn, thức uẩn, trừ ra thủ. Đây gọi là hữu do duyên thủ.

Tattha katamo upādānapaccayā bhavo? Ṭhapetvā upādānaṃ, vedanākkhandho saññākkhandho saṅkhārakkhandho viññāṇakkhandho – ayaṃ vuccati “upādānapaccayā bhavo”.

[302] Ở Đây, Sanh Do Duyên Hữu Là Thế Nào? Cái chi là sự sanh, sự sanh ra, sự xuất hiện, sự phát khởi, sự hiện khởi của những pháp ấy. Đây gọi là sanh do duyên hữu.

Tattha katamā bhavapaccayā jāti? Yā tesam tesam dhammānaṃ jāti sañjāti nibbatti abhinibbatti pātubhāvo – ayaṃ vuccati “bhavapaccayā jāti”.

[303] Ở Đây, Lão Tử Do Duyên Sanh Là Thế Nào? Tức là có lão, có tử.

Tattha katamaṃ jātipaccayā jarāmarāṇaṃ? Atthi jarā, atthi marāṇaṃ.

Ở Đây, Thế Nào Là Lão? Cái chi là sự già nua, sự cũ kỹ, sự giảm thọ của các pháp ấy. Đây gọi là già.

Tattha katamā jarā? Yā tesam tesam dhammānaṃ jarā jīraṇatā āyuno saṃhāni – ayaṃ vuccati “jarā”.

Ở Đây, Thế Nào Là Tử? Cái chi là sự hoại tận, sự biến hoại, sự tiêu tán, sự phân tán, tình trạng vô thường, sự biến mất của các pháp ấy. Đây gọi là tử.

Tattha katamaṃ marāṇaṃ? Yo tesam tesam dhammānaṃ khayā vayo bhedo paribhedo aniccatā antaradhānaṃ – idaṃ vuccati “marāṇaṃ”.

Lão này và tử này là như thế. Đây gọi là lão tử do duyên sanh.

Iti ayaṅca jarā, idaṅca marāṇaṃ. Idaṃ vuccati “jātipaccayā jarāmarāṇaṃ”.

[304] Nói rằng "Nhu Vậy Là Tập Khởi Của Toàn Bộ Khổ Uẩn Này". Tức là sự tập trung, sự tụ trung, sự họp chung, sự hiện hành của toàn bộ khổ uẩn này có như vậy. Bởi lẽ ấy nên được nói rằng: "Nhu Vậy Là Tập Khởi Của Toàn Bộ Khổ Uẩn Này".

Evametassa kevalassa dukkhakkhandhassa samudayo hotīti. Evametassa kevalassa dukkhakkhandhassa saṅgati hoti, samāgamo hoti, samodhānaṃ hoti, pātubhāvo hoti. Tena vuccati “evametassa kevalassa dukkhakkhandhassa samudayo hotī”ti.

[305] Trong khi ấy có hành do duyên vô minh, có thức do duyên hành, có danh do duyên thức, có xúc do duyên danh, có thọ do duyên xúc, có ái do duyên thọ, có thủ do duyên ái, có hữu do duyên thủ, có sanh do duyên hữu, có lão tử do duyên sanh. Như vậy là tập khởi của toàn bộ khổ uẩn này.

250. Tasmim samaye avijjāpaccayā saṅkhāro, saṅkhārapaccayā viññāṇaṃ, viññāṇapaccayā nāmaṃ, nāmapaccayā phassa, phassapaccayā vedanā, vedanāpaccayā taṇhā, taṇhāpaccayā upādānaṃ, upādānapaccayā bhavo, bhavapaccayā jāti, jātipaccayā jarāmaṇaṃ. Evametassa kevalassa dukkhakkhandhassa samudayo hoti.

[306] Ở Đây, Vô Minh Là Thế Nào? Cái chi là sự không biết, không thấy... (trùng)... vô minh như then chốt, si là căn bất thiện. Đây gọi là vô minh.

251. Tattha katamā avijjā? Yaṃ aññāṇaṃ adassanaṃ...pe... avijjālaṅgī moho akusalamūlaṃ – ayaṃ vuccati “avijjā”.

Ở Đây, Hành Do Duyên Vô Minh Là Thế Nào? Cái chi là sự tính toán, sự cố quyết, thái độ cố quyết. Đây gọi là hành do duyên vô minh.

Tattha katamo avijjāpaccayā saṅkhāro? Yā cetanā sañcetanā sañcetaṃ – ayaṃ vuccati “avijjāpaccayā saṅkhāro”.

Ở Đây, Thức Do Duyên Hành Là Thế Nào? Cái chi là tâm, ý, tâm địa, tâm tạng, bạch tịnh, ý, ý xứ, ý quyền, thức, thức uẩn, ý thức giới sanh từ đó. Đây gọi là thức do duyên hành.

Tattha katamaṃ saṅkhārapaccayā viññāṇaṃ? Yaṃ cittaṃ mano mānaṃ hadayaṃ paṇḍaraṃ mano manāyatanaṃ manindriyaṃ viññāṇaṃ viññāṇakkhandho tajjāmanoviññāṇadhātu – idaṃ vuccati “saṅkhārapaccayā viññāṇaṃ”

Ở Đây, Danh Do Duyên Thức Là Thế Nào? Tức thọ uẩn, tưởng uẩn, hành uẩn. Đây gọi là danh do duyên thức.

Tattha katamaṃ viññāṇapaccayā nāmaṃ? Vedanākkhandho, saññākkhandho, saṅkhākkhandho – idaṃ vuccati “viññāṇapaccayā nāmaṃ”.

"Xúc Do Duyên Danh". Ở Đây Danh Là Thế Nào? Tức thọ uẩn, tưởng uẩn, hành uẩn, thức uẩn trừ ra xúc. Đây gọi là danh.

Nāmapaccayā phassoti. Tattha katamaṃ nāmaṃ? Ṭhapetvā phassaṃ, vedanākkhandho saññākkhandho saṅkhārakkhandho viññāṇakkhandho – idaṃ vuccati “nāmaṃ”.

Ở Đây, Xúc Do Duyên Danh Là Thế Nào? Cái chi là sự đụng chạm, sự va chạm, sự đối xúc, tình trạng đối xúc. Đây gọi là xúc do duyên danh... (trùng)... bởi lẽ ấy được nói rằng: "Như vậy là tập khởi của toàn bộ khổ uẩn này".

Tattha katamo nāmapaccayā phasso? Yo phasso phusanā samphusanā samphusitattaṃ – ayaṃ vuccati “nāmapaccayā phasso”...pe... tena vuccati “evametassa kevalassa dukkhakkhandhassa samudayo hoti”ti.

[307] Trong khi ấy có hành do duyên vô minh, có thức do duyên hành, có danh sắc do duyên thức, có nhập đệ lục do duyên danh sắc, có xúc do duyên nhập đệ lục, có thọ do duyên xúc, có ái do duyên thọ, có thủ do duyên ái, có hữu do duyên thủ, có sanh do duyên hữu, có lão tử do duyên sanh. Như vậy là tập khởi của toàn bộ khổ uẩn này.

Tasmim samaye avijjāpaccayā saṅkhāro, saṅkhārapaccayā viññāṇaṃ, viññāṇapaccayā nāmarūpaṃ , nāmarūpapaccayā chaṭṭhāyatanam, chaṭṭhāyatanapaccayā phasso, phassapaccayā vedanā, vedanāpaccayā taṇhā, taṇhāpaccayā upādānaṃ, upādānapaccayā bhavo, bhavapaccayā jāti , jātipaccayā jarāmaṇaṃ. Evametassa kevalassa dukkhakkhandhassa samudayo hoti.

[308] Ở Đây, Vô Minh Là Thế Nào? Cái chi là sự không biết, không thấy... (trùng)... vô minh như then chốt, si là căn bất thiện. Đây gọi là vô minh.

253. Tattha katamā avijjā? Yaṃ aññāṇaṃ adassanaṃ...pe... avijjālaṅgī moho akusalamūlaṃ – ayaṃ vuccati “avijjā”.

Ở Đây, Hành Do Duyên Vô Minh Là Thế Nào? Cái chi là sự tính toán, sự cố quyết, thái độ cố quyết. Đây gọi là hành do duyên vô minh.

Tattha katamo avijjāpaccayā saṅkhāro? Yā cetaṇā sañcetaṇā sañcetaṇitattaṃ – ayaṃ vuccati “avijjāpaccayā saṅkhāro”.

Ở Đây, Thức Do Duyên Hành Là Thế Nào? Cái chi là tâm, ý, tâm địa... (trùng)... ý thức giới sanh từ đó. Đây gọi là thức do duyên hành.

Tattha katamaṃ saṅkhārapaccayā viññāṇaṃ? Yaṃ cittaṃ mano mānaṃ...pe... tajjāmanoviññāṇadhātu – idaṃ vuccati “saṅkhārapaccayā viññāṇaṃ”.

Ở Đây, Danh Sắc Do Duyên Thức Là Thế Nào? Tức là có danh, có sắc. Ở đây, thế nào là danh? Thọ uẩn, tưởng uẩn, hành uẩn; đây gọi là danh. Ở đây, thế nào là sắc? Sự tích tập của nhãn xứ, sự tích tập của nhĩ xứ, sự tích tập của tỷ xứ, sự tích tập của thiệt xứ, sự tích tập của thân xứ hoặc có sắc nào khác sanh từ tâm, có tâm là nhân, có tâm làm sở sanh; đây gọi là sắc. Danh này và sắc này là như thế. Đây gọi là danh sắc do duyên thức.

Tattha katamaṃ viññānapaccayā nāmarūpaṃ? Atthi nāmaṃ, atthi rūpaṃ. Tattha katamaṃ nāmaṃ? Vedanākkhandho, saññākkhandho, saṅkhārakkhandho – idaṃ vuccati “nāmaṃ”. Tattha katamaṃ rūpaṃ? Cakkhāyanassa upacayo, sotāyanassa upacayo, ghāṇāyanassa upacayo, jivhāyanassa upacayo, kāyāyanassa upacayo, yaṃ vā panaññampi atthi rūpaṃ cittajaṃ cittahetukaṃ cittasamuṭṭhānaṃ – idaṃ vuccati “rūpaṃ”. Iti idaṅca nāmaṃ, idaṅca rūpaṃ. Idaṃ vuccati “viññānapaccayā nāmarūpaṃ”.

"Nhập Đệ Lục Do Duyên Danh Sắc" Tức là có danh có sắc. Ở đây, thế nào là danh? Thọ uẩn, tưởng uẩn, hành uẩn. Ở đây, thế nào là sắc? Tức là sắc nào mà ý thức giới nường vào tồn tại. Đây gọi là sắc. Danh này và sắc này là như thế. Đây gọi là danh sắc.

Nāmarūpapaccayā chaṭṭhāyananti. Atthi nāmaṃ, atthi rūpaṃ. Tattha katamaṃ nāmaṃ? Vedanākkhandho, saññākkhandho, saṅkhārakkhandho – idaṃ vuccati “nāmaṃ”. Tattha katamaṃ rūpaṃ? Yaṃ rūpaṃ nissāya manoviññādhātu vattati – idaṃ vuccati “rūpaṃ”. Iti idaṅca nāmaṃ, idaṅca rūpaṃ. Idaṃ vuccati “nāmarūpaṃ”.

Ở Đây, Nhập Đệ Lục Do Duyên Danh Sắc Là Thế Nào? Cái chi là tâm, ý, tâm địa... (trùng)... ý thức giới sanh từ đó. Đây gọi là nhập đệ lục do duyên danh sắc.

Tattha katamaṃ nāmarūpapaccayā chaṭṭhāyanam? Yaṃ cittaṃ mano mānasam...pe... tājāmanoviññādhātu – idaṃ vuccati “nāmarūpapaccayā chaṭṭhāyanam”.

Ở Đây, Xúc Do Duyên Nhập Đệ Lục Là Thế Nào? Cái chi là sự đụng chạm, sự va chạm, sự đối xúc, tình trạng đối xúc. Đây gọi là xúc do duyên nhập đệ lục... (trùng)... bởi lẽ ấy được nói rằng: "Như vậy là tập khởi của toàn bộ khổ uẩn này".

Tattha katamo chaṭṭhāyanapaccayā phasso? Yo phasso phusanā samphusanā samphusittam – ayaṃ vuccati “chaṭṭhāyanapaccayā phasso”...pe... tena vuccati “evametassa kevalassa dukkhakkhandhassa samudayo hoti”ti.

[309] Trong khi ấy có hành do duyên vô minh, có thức do duyên hành, có danh sắc do duyên thức, có lục nhập do duyên danh sắc, có xúc do duyên lục nhập, có thọ do duyên xúc, có ái do duyên thọ, có thủ do duyên ái, có hữu do duyên thủ, có sanh do duyên hữu, có lão tử do duyên sanh. Như vậy là tập khởi của toàn bộ khổ uẩn này.

254. Tasmim samaye avijjāpaccayā saṅkhāro, saṅkhārapaccayā viññāṇam, viññāṇapaccayā nāmarūpaṃ, nāmarūpapaccayā saḷāyatanam, chaṭṭhāyatanapaccayā phasso, phassapaccayā vedanā, vedanāpaccayā taṇhā, taṇhāpaccayā upādānam, upādānapaccayā bhavo, bhavapaccayā jāti, jātipaccayā jarāmaṇam. Evametassa kevalassa dukkhakkhandhassa samudayo hoti.

[310] Ở Đây, Vô Minh Là Thế Nào? Cái chi là sự không biết, không thấy... (trùng)... vô minh như then chốt, si là căn bất thiện. Đây gọi là vô minh.

255. Tattha katamā avijjā? Yaṃ aññāṇam adassanam...pe... avijjālaṅgī moho akusalamūlam – ayaṃ vuccati “avijjā”.

Ở Đây, Hành Do Duyên Vô Minh Là Thế Nào? Cái chi là sự tính toán, sự cố quyết, thái độ cố quyết. Đây gọi là hành do duyên vô minh.

Tattha katamo avijjāpaccayā saṅkhāro? Yā cetanā sañcetanā sañcetaṃ – ayaṃ vuccati “avijjāpaccayā saṅkhāro”.

Ở Đây, Thức Do Duyên Hành Là Thế Nào? Cái chi là tâm, ý, tâm địa... (trùng)... ý thức giới sanh từ đó. Đây gọi là thức do duyên hành.

Tattha katamaṃ saṅkhārapaccayā viññāṇam? Yaṃ cittaṃ mano mānaṃ...pe... tajjāmanoviññāṇadhātu – idaṃ vuccati “saṅkhārapaccayā viññāṇam”.

Ở Đây, Danh Sắc Do Duyên Thức Là Thế Nào? Cái chi là có danh, có sắc. Ở đây, thế nào là danh? Thọ uẩn, tưởng uẩn, hành uẩn. Đây gọi là danh. Ở đây, thế nào là sắc? Sự tích tập của nhãn xứ... (trùng)... sự tích tập của thân xứ, hoặc có sắc nào khác sanh từ tâm, có tâm làm nhân, có tâm làm sở sanh. Đây gọi là sắc. Danh này và sắc này là như thế. Đây gọi là danh sắc do duyên thức.

Tattha katamaṃ viññāṇapaccayā nāmarūpaṃ? Atthi nāmaṃ, atthi rūpaṃ. Tattha katamaṃ nāmaṃ? Vedanākkhandho, saññākkhandho, saṅkhārakkhandho – idaṃ vuccati “nāmaṃ”. Tattha katamaṃ rūpaṃ? Cakkhāyatanassa upacayo, sotāyatanassa upacayo, ghāṇāyatanassa upacayo, jivhāyatanassa upacayo, kāyāyatanassa upacayo, yaṃ vā panaññampi atthi rūpaṃ cittaṃ cittaṃhetukaṃ cittasamutṭhānaṃ – idaṃ vuccati “rūpaṃ”. Iti idaṅca nāmaṃ, idaṅca rūpaṃ. Idaṃ vuccati “viññāṇapaccayā nāmarūpaṃ”.

"Lục Nhập Do Duyên Danh Sắc" Tức là có danh có sắc. Ở đây, thế nào là danh? Thọ uẩn, tưởng uẩn, hành uẩn; đây gọi là danh. Ở đây, thế nào là sắc? Bốn đại hiện và sắc nào mà ý thức giới nung vào tồn tại; đây gọi là sắc. Danh này và sắc này là như thế. Đây gọi là danh sắc.

Nāmarūpapaccayā saḷāyatananti. Atthi nāmaṃ, atthi rūpaṃ. Tattha katamaṃ nāmaṃ? Vedanākkhandho, saññākkhandho, saṅkhārakkhandho – idaṃ vuccati “nāmaṃ”. Tattha katamaṃ rūpaṃ? Cattāro ca mahābhūtā, yañca rūpaṃ nissāya manoviññāṇadhātu vattati – idaṃ vuccati “rūpaṃ”. Iti idaṅca nāmaṃ, idaṅca rūpaṃ. Idaṃ vuccati “nāmarūpaṃ”.

Ở Đây, Lục Nhập Do Duyên Danh Sắc Là Thế Nào? Tức là nhãn xứ, nhĩ xứ, tỷ xứ, thiệt xứ, thân xứ, ý xứ. Đây gọi là lục nhập do duyên danh sắc.

Tattha katamaṃ nāmarūpapaccayā saḷāyatanam? Cakkhāyatanam, sotāyatanam, ghāṇāyatanam, jivhāyatanam, kāyāyatanam, manāyatanam – idaṃ vuccati “nāmarūpapaccayā saḷāyatanam”.

Ở Đây, Xúc Do Duyên Lục Nhập Là Thế Nào? Cái chi là sự đụng chạm, sự va chạm, sự đối xúc, tình trạng đối xúc. Đây gọi là xúc do duyên lục nhập... (trùng)... bởi lẽ ấy được nói rằng: "Như vậy là tập khởi của toàn bộ khổ uẩn này".

Tattha katamo chaṭṭhāyatanapaccayā phasso? Yo phasso phusanā samphusanā samphusitattaṃ – ayaṃ vuccati “chaṭṭhāyatanapaccayā phasso”...pe... tena vuccati “evametassa kevalassa dukkhakkhandhassa samudayo hotī”ti.

DỨT PHẦN TỨ ĐỀ DUYÊN KHỞI

Paccayacatukkaṃ.

PHẦN TƯ ĐỀ NHÂN (*Hetucattukkaṃ*)

[311] Trong Khi Ấy, hành do duyên vô minh có vô minh làm nhân; thức do duyên hành có hành làm nhân, danh do duyên thức có thức làm nhân, nhập đệ lục do duyên danh có danh làm nhân, xúc do duyên nhập đệ lục có nhập đệ lục làm nhân, thọ do duyên xúc có xúc làm nhân, ái do duyên thọ có thọ làm nhân, thủ do duyên ái có ái làm nhân, hữu do duyên thủ, sanh do duyên hữu, lão tử do duyên sanh. Như vậy là tập khởi của toàn bộ khổ uẩn này.

256. Tasmim samaye avijjāpaccayā saṅkhāro avijjāhetuko, saṅkhārapaccayā viññāṇaṃ saṅkhārahetukaṃ, viññāṇapaccayā nāmaṃ viññāṇaṇhetukaṃ, nāmapaccayā chaṭṭhāyatanam nāmahetukaṃ, chaṭṭhāyatanapaccayā phasso chaṭṭhāyatanahetuko, phassapaccayā vedanā phassaheṭukā, vedanāpaccayā taṇhā vedanāhetukā, taṇhāpaccayā upādānaṃ taṇhāhetukaṃ; upādānapaccayā bhavo, bhavapaccayā jāti, jātipaccayā jarāmaṇaṃ . Evametassa kevalassa dukkhakkhandhassa samudayo hoti.

[312] Ở Đây, Vô Minh Là Thế Nào? Cái chi là sự không biết, không thấy... (trùng)... vô minh như then chốt, si là căn bất thiện. Đây gọi là vô minh.

257. Tattha katamā avijjā? Yaṃ aññāṇaṃ adassanaṃ...pe... avijjālaṅgī moho akusalamūlaṃ – ayaṃ vuccati “avijjā”.

Ở Đây, Hành Do Duyên Vô Minh Có Vô Minh Làm Nhân Như Thế Nào? Cái chi là sự tính toán, sự cố quyết, thái độ cố quyết. Đây gọi là hành do duyên vô minh có vô minh làm nhân.

Tattha katamo avijjāpaccayā saṅkhāro avijjāhetuko? Yā cetanā sañcetanā sañcetaṇitattaṃ – ayaṃ vuccati “avijjāpaccayā saṅkhāro avijjāhetuko”.

Ở Đây, Thức Do Duyên Hành Có Hành Làm Nhân Như Thế Nào? Cái chi là tâm, ý, tâm địa... (trùng)... ý thức giới sanh từ đó. Đây gọi là thức do duyên hành có hành làm nhân.

Tattha katamaṃ saṅkhārapaccayā viññāṇaṃ saṅkhārahetukaṃ? Yaṃ cittaṃ mano mānaṃ...pe... tājāmanoviññāṇadhātu – idaṃ vuccati “saṅkhārapaccayā viññāṇaṃ saṅkhārahetukaṃ”.

Ở Đây, Danh Do Duyên Thức Có Thức Làm Nhân Là Thế Nào? Tức thọ uẩn, tưởng uẩn, hành uẩn. Đây gọi là danh do duyên thức có thức làm nhân.

Tattha katamaṃ viññāṇapaccayā nāmaṃ viññāṇaṇhetukaṃ? Vedanākkhandho, saññākkhandho, saṅkhāraṅkhandho – idaṃ vuccati “viññāṇapaccayā nāmaṃ viññāṇaṇhetukaṃ”.

Ở Đây, Nhập Đệ Lục Do Duyên Danh Có Danh Làm Nhân Là Thế Nào? Cái chi là tâm, ý, tâm địa... (trùng)... ý thức giới sanh từ đó. Đây gọi là nhập đệ lục do duyên danh có danh làm nhân.

Tattha katamaṃ nāmapaccayā chaṭṭhāyatanam nāmahetukam? Yaṃ cittaṃ mano mānaṃ...pe... tājāmanoviññādhātu – idaṃ vuccati “nāmapaccayā chaṭṭhāyatanam nāmahetukam”.

Ở Đây, Xúc Do Duyên Nhập Đệ Lục Có Nhập Đệ Lục Làm Nhân Là Thế Nào? Cái chi là sự đụng chạm, sự va chạm, sự đối xúc, tình trạng đối xúc. Đây gọi là xúc do duyên nhập đệ lục có nhập đệ lục làm nhân.

Tattha katamo chaṭṭhāyanapaccayā phasso chaṭṭhāyanahetuko? Yo phasso phusanā samphusanā samphusitattam – ayam vuccati “chaṭṭhāyanapaccayā phasso chaṭṭhāyanahetuko”

Ở Đây, Thọ Do Duyên Xúc Có Xúc Làm Nhân Là Thế Nào? Cái chi là sự sáng khoái thuộc về tâm, sự dễ chịu thuộc về tâm, trạng thái cảm thọ sáng khoái dễ chịu sanh từ tâm xúc, sự cảm giác sáng khoái dễ chịu sanh từ tâm xúc. Đây gọi là thọ do duyên xúc có xúc làm nhân.

Tattha katamā phassapaccayā vedanā phassahetukā? Yaṃ cetasikam sātam cetasikam sukham cetosamphassajam sātam sukham vedayitam cetosamphassajā sātā sukhā vedanā – ayam vuccati “phassapaccayā vedanā phassahetukā”.

Ở Đây, Ái Do Duyên Thọ Có Thọ Làm Nhân Là Thế Nào? Cái chi là sự tham luyến, tham đắm... (trùng)... sự tham đắm của tâm. Đây gọi là ái do duyên thọ có thọ làm nhân.

Tattha katamā vedanāpaccayā taṇhā vedanāhetukā? Yo rāgo sārāgo...pe... cittassa sārāgo – ayam vuccati “vedanāpaccayā taṇhā vedanāhetukā”.

Ở Đây, Thủ Do Duyên Ái Có Ái Làm Nhân Là Thế Nào? Cái chi là kiến, thiên kiến, kiến chấp, kiến trừ lêm, kiến hý luận, kiến tranh chấp, kiến triền, chấp trước, cố chấp, thiên chấp, kinh thị, sái đường, tà đạo, tà tánh, ngoại đạo xứ, nghịch chấp. Đây gọi là thủ do duyên ái có ái làm nhân... (trùng)... bởi lẽ ấy được nói rằng: "Như vậy là tập khởi của toàn bộ khổ uẩn này".

Tattha katamaṃ taṇhāpaccayā upādānam taṇhāhetukam? Yā diṭṭhi diṭṭhigatam...pe... titthāyatanam vipariyāsaggāho – idaṃ vuccati “taṇhāpaccayā upādānam taṇhāhetukam” ...pe... tena vuccati “evametassa kevalassa dukkhakkhandhassa samudayo hoti”ti.

[313] Trong khi ấy, hành do duyên vô minh có vô minh làm nhân, thức do duyên hành có hành làm nhân, danh do duyên thức có thức làm nhân, xúc do duyên danh có danh làm nhân, thọ do duyên xúc có xúc làm nhân, ái do duyên thọ có thọ làm nhân, thủ do duyên ái có ái làm nhân, hữu do duyên thủ, sanh do duyên hữu, lão tử do duyên sanh. Như vậy là tập khởi của toàn bộ khổ uẩn này.

258. Tasmim samaye avijjāpaccayā saṅkhāro avijjāhetuko, saṅkhārapaccayā viññāṇaṃ saṅkhārahetukaṃ, viññāṇapaccayā nāmaṃ viññāṇaṇhetukaṃ, nāmapaccayā phasso nāmaṇhetuko, phassapaccayā vedanā phassaṇhetukā, vedanāpaccayā tanhā vedanāhetukā, tanhāpaccayā upādānaṃ tanhāhetukaṃ; upādānapaccayā bhavo, bhavapaccayā jāti, jātipaccayā jarāmaṇaṃ. Evametassa kevalassa dukkhakkhandhassa samudayo hoti.

[314] Ở Đây, Vô Minh Là Thế Nào? Cái gì là sự không biết, không thấy... (trùng)... vô minh như then chốt, si là căn bất thiện. Đây gọi là vô minh.

259. Tattha katamā avijjā? Yaṃ aññāṇaṃ adassanaṃ...pe... avijjālaṅgī moho akusalamūlaṃ – ayaṃ vuccati “avijjā”.

Ở Đây, Hành Do Duyên Vô Minh Có Vô Minh Làm Nhân Là Thế Nào? Cái chi là sự tính toán, sự cố quyết, thái độ cố quyết. Đây gọi là hành do duyên vô minh có vô minh làm nhân.

Tattha katamaṃ avijjāpaccayā saṅkhāro avijjāhetuko? Yā cetanā sañcetanā sañcetaṇitattaṃ – ayaṃ vuccati “avijjāpaccayā saṅkhāro avijjāhetuko”.

Ở Đây, Thức Do Duyên Hành Có Hành Làm Nhân Là Thế Nào? Cái chi là tâm, ý, tâm địa... (trùng)... ý thức giới sanh từ đó. Đây gọi là thức do duyên hành có hành làm nhân.

Tattha katamaṃ saṅkhārapaccayā viññāṇaṃ saṅkhārahetukaṃ? Yaṃ cittaṃ mano mānaṃ...pe... tajjāmanoviññāṇadhātu – idaṃ vuccati saṅkhārapaccayā viññāṇaṃ saṅkhārahetukaṃ.

Ở Đây, Danh Do Duyên Thức Có Thức Làm Nhân Là Thế Nào? Tức thọ uẩn, tướng uẩn, hành uẩn. Đây gọi là danh do duyên thức có thức làm nhân.

Tattha katamaṃ viññāṇapaccayā nāmaṃ viññāṇaṇhetukaṃ ? Vedanākkhandho, saññākkhandho, saṅkhāraṇkhandho – idaṃ vuccati “viññāṇapaccayā nāmaṃ viññāṇaṇhetukaṃ”

"Xúc Do Duyên Danh Có Danh Làm Nhân" Ở đây thế nào là danh? Tức thọ uẩn, tướng uẩn, hành uẩn, thức uẩn trừ ra xúc; đây gọi là danh.

Nāmapaccayā phasso nāmaṇhetukoti. Tattha katamaṃ nāmaṃ? Ṭhapetvā phassaṃ, vedanākkhandho saññākkhandho saṅkhāraṇkhandho viññāṇakkhandho – idaṃ vuccati “nāmaṃ”.

Ở đây, xúc do duyên danh có danh làm nhân là thế nào? Cái chi là sự đụng chạm, sự va chạm, sự đối xúc, tình trạng đối xúc. Đây gọi là xúc do duyên danh có danh làm nhân... (trùng)... bởi lẽ ấy được gọi là "Nhu vậy là tập khởi của toàn bộ khổ uẩn này".

Tattha katamo nāmapaccayā phasso nāmahetuko? Yo phasso phusanā samphusanā samphusitattam – ayam vuccati “nāmapaccayā phasso nāmahetuko”...pe... tena vuccati “evametassa kevalassa dukkhakkhandhassa samudayo hoti”ti.

[315] TRong khi ấy, hành do duyên vô minh có vô minh làm nhân, thức do duyên hành có hành làm nhân, danh sắc do duyên thức có thức làm nhân, nhập đệ lục do duyên danh sắc có danh sắc làm nhân, xúc do duyên nhập đệ lục có nhập đệ lục làm nhân, thọ do duyên xúc có xúc làm nhân, ái do duyên thọ có thọ làm nhân, thủ do duyên ái có ái làm nhân, hữu do duyên thủ, sanh do duyên hữu, lão tử do duyên sanh. Như vậy là tập khởi của toàn bộ khổ uẩn này.

260. Tasmim samaye avijjāpaccayā saṅkhāro avijjāhetuko, saṅkhārapaccayā viññāṇam saṅkhārahetukam, viññāṇapaccayā nāmarūpam viññāṇahetukam, nāmarūpapaccayā chaṭṭhāyatanam nāmarūpahetukam, chaṭṭhāyanapaccayā phasso chaṭṭhāyanahetuko, phassapaccayā vedanā phassahetukā, vedanāpaccayā taṇhā vedanāhetukā, taṇhāpaccayā upādānam taṇhāhetukam; upādānapaccayā bhavo, bhavapaccayā jāti, jātipaccayā jarāmaṇam. Evametassa kevalassa dukkhakkhandhassa samudayo hoti.

[316] Ở Đây, Vô Minh Là Thế Nào? Cái gì là sự không biết, không thấy... (trùng)... vô minh như then chốt, si là căn bất thiện. Đây gọi là vô minh.

261. Tattha katamā avijjā? Yam aññāṇam adassanam...pe... avijjālaṅgī moho akusalamūlam – ayam vuccati “avijjā”.

Ở Đây, Hành Do Duyên Vô Minh Có Vô Minh Làm Nhân Là Thế Nào? Cái chi là sự tính toán, sự cố quyết, thái độ cố quyết. Đây gọi là hành do duyên vô minh có vô minh làm nhân.

Tattha katamo avijjāpaccayā saṅkhāro avijjāhetuko? Yā cetanā sañcetanā sañcetayitattam – ayam vuccati “avijjāpaccayā saṅkhāro avijjāhetuko”.

Ở Đây, Thức Do Duyên Hành Có Hành Làm Nhân Là Thế Nào? Cái chi là tâm, ý, tâm địa... (trùng)... ý thức giới sanh từ đó. Đây gọi là thức do duyên hành có hành làm nhân.

Tattha katamam saṅkhārapaccayā viññāṇam saṅkhārahetukam? Yam cittam mano mānasam...pe... tajjāmanoviññāṇadhātu – idam vuccati “saṅkhārapaccayā viññāṇam saṅkhārahetukam”.

Ở Đây, Danh Sắc Do Duyên Thức Có Thức Làm Nhân Là Thế Nào? Tức là có danh, có sắc. Ở đây, thế nào là danh? Thọ uẩn, tưởng uẩn, hành uẩn; đây gọi là danh. Ở đây, thế nào là sắc? Sự tích tập của nhãn xứ... (trùng)... sự tích tập của thân xứ, hoặc có sắc nào khác sanh từ tâm, có tâm làm nhân, có tâm làm sở sanh. Đây gọi là sắc; danh này và sắc này là như thế. Đây gọi là danh sắc do duyên thức có thức làm nhân.

Tattha katamaṃ viññāṇapaccayā nāmarūpaṃ viññāṇahetukaṃ? Atthi nāmaṃ, atthi rūpaṃ. Tattha katamaṃ nāmaṃ? Vedanākkhandho, saññākkhandho, saṅkhārakkhandho – idaṃ vuccati “nāmaṃ”. Tattha katamaṃ rūpaṃ? Cakkhāyatanassa upacayo, sotāyatanassa upacayo, ghāṇāyatanassa upacayo, jivhāyatanassa upacayo, kāyāyatanassa upacayo, yaṃ vā panaññampi atthi rūpaṃ cittajaṃ cittahetukaṃ cittasamuṭṭhānaṃ – idaṃ vuccati “rūpaṃ”. Iti idaṅca nāmaṃ, idaṅca rūpaṃ. Idaṃ vuccati “viññāṇapaccayā nāmarūpaṃ viññāṇahetukaṃ”.

"Nhập Đệ Lục Do Duyên Danh Sắc Có Danh Sắc Làm Nhân" Tức là có danh, có sắc. Ở đây, thế nào là danh? Thọ uẩn, tưởng uẩn, hành uẩn. Ở đây, thế nào là sắc? Sắc nào mà ý thức giới nương vào tồn tại; đây gọi là sắc. Danh này, sắc này là như thế. Đây gọi là danh sắc.

Nāmarūpapaccayā chaṭṭhāyatanam nāmarūpahetukanti. Atthi nāmaṃ, atthi rūpaṃ. Tattha katamaṃ nāmaṃ? Vedanākkhandho, saññākkhandho, saṅkhārakkhandho – idaṃ vuccati “nāmaṃ”. Tattha katamaṃ rūpaṃ? Yaṃ rūpaṃ nissāya manoviññāṇadhātu vattati – idaṃ vuccati “rūpaṃ”. Iti idaṅca nāmaṃ, idaṅca rūpaṃ. Idaṃ vuccati “nāmarūpaṃ”.

Ở Đây, Nhập Đệ Lục Do Duyên Danh Sắc Có Danh Sắc Làm Nhân Là Thế Nào? Cái chi là tâm, ý, tâm địa... (trùng)... ý thức giới sanh từ đó. Đây gọi là nhập đệ lục do duyên danh sắc có danh sắc làm nhân.

Tattha katamaṃ nāmarūpapaccayā chaṭṭhāyatanam nāmarūpahetukaṃ? Yaṃ cittaṃ mano mānaṣaṃ...pe... tajjāmanoviññāṇadhātu – idaṃ vuccati “nāmarūpapaccayā chaṭṭhāyatanam nāmarūpahetukaṃ”

Ở Đây, Xúc Do Duyên Nhập Đệ Lục Có Nhập Đệ Lục Làm Nhân Là Thế Nào? Cái chi là sự đụng chạm, sự va chạm, sự đối xúc, tình trạng đối xúc. Đây gọi là xúc do duyên nhập đệ lục có nhập đệ lục làm nhân... (trùng)... bởi lẽ ấy được nói rằng: "Như vậy là tập khởi của toàn bộ khổ uẩn này".

Tattha katamo chaṭṭhāyatanapaccayā phasso chaṭṭhāyatanahetuko? Yo phasso phusanā samphusanā samphusitattaṃ – ayaṃ vuccati “chaṭṭhāyatanapaccayā phasso chaṭṭhāyatanahetuko” ...pe... tena vuccati “evametassa kevalassa dukkhakkhandhassa samudayo hoti”ti.

[317] Trong khi ấy, hành do duyên vô minh có vô minh làm nhân, thức do duyên hành có hành làm nhân, danh sắc do duyên thức có thức làm nhân, lục nhập do duyên danh sắc có danh sắc làm nhân, xúc do duyên lục nhập có lục nhập làm nhân, thọ do duyên xúc có xúc làm nhân, ái do duyên thọ có thọ làm nhân, thủ do duyên ái có ái làm nhân, hữu do duyên thủ, sanh do duyên hữu, lão tử do duyên sanh. Như vậy là tập khởi của toàn bộ khổ uẩn này.

262. Tasmim samaye avijjāpaccayā saṅkhāro avijjāhetuko, saṅkhārapaccayā viññāṇaṃ saṅkhārahetukaṃ viññāṇapaccayā nāmarūpaṃ viññāṇaṇhetukaṃ, nāmarūpapaccayā salāyatanāṃ nāmarūpaṇhetukaṃ , chaṭṭhāyatanapaccayā phasso chaṭṭhāyatanāhetuko, phassapaccayā vedanā phassaṇhetukā, vedanāpaccayā taṇhā vedanāhetukā, taṇhāpaccayā upādānaṃ taṇhāhetukaṃ; upādānapaccayā bhavo, bhavapaccayā jāti, jātipaccayā jarāmaṇaṃ. Evametassa kevalassa dukkhakkhandhassa samudayo hoti.

[318] Ở Đây, Vô Minh Là Thế Nào? Cái gì là sự không biết, không thấy... (trùng)... vô minh như then chốt, si là căn bất thiện. Đây gọi là vô minh.

263. Tattha katamā avijjā? Yaṃ aññāṇaṃ adassanaṃ...pe... avijjālaṅgī moho akusalamūlaṃ – ayaṃ vuccati “avijjā”.

Ở Đây, Hành Do Duyên Vô Minh Có Vô Minh Làm Nhân Là Thế Nào? Cái chi là sự tính toán, sự cố quyết, thái độ cố quyết. Đây gọi là hành do duyên vô minh có vô minh làm nhân.

Tattha katamo avijjāpaccayā saṅkhāro avijjāhetuko? Yā cetanā sañcetanā sañcetaṇitattaṃ – ayaṃ vuccati “avijjāpaccayā saṅkhāro avijjāhetuko”.

Ở Đây, Thức Do Duyên Hành Có Hành Làm Nhân Là Thế Nào? Cái chi là tâm, ý, tâm địa... (trùng)... ý thức giới sanh từ đó. Đây gọi là thức do duyên hành có hành làm nhân.

Tattha katamaṃ saṅkhārapaccayā viññāṇaṃ saṅkhārahetukaṃ? Yaṃ cittaṃ mano mānaṃ...pe... tājāmanoviññāṇadhātu – idaṃ vuccati “saṅkhārapaccayā viññāṇaṃ saṅkhārahetukaṃ”.

Ở Đây, Danh Sắc Do Duyên Thức Có Thức Làm Nhân Là Thế Nào? Tức là có danh, có sắc. Ở đây, thế nào là danh? Thọ uẩn, tưởng uẩn, hành uẩn; đây gọi là danh. Ở đây, thế nào là sắc? Sự tích tập của nhãn xứ... (trùng)... sự tích tập của thân xứ; hoặc có sắc nào khác sanh từ tâm, có tâm làm nhân, có tâm làm sở sanh, đây gọi là sắc. Danh này và sắc này là như thế. Đây gọi là danh sắc do duyên thức có thức làm nhân.

Tattha katamaṃ viññāpaccayā nāmarūpaṃ viññāhetukaṃ? Atthi nāmaṃ, atthi rūpaṃ. Tattha katamaṃ nāmaṃ? Vedanākkhandho, saññākkhandho, saṅkhārakkhandho – idaṃ vuccati “nāmaṃ”. Tattha katamaṃ rūpaṃ? Cakkhāyatanassa upacayo, sotāyatanassa upacayo, ghāṇāyatanassa upacayo, jivhāyatanassa upacayo, kāyāyatanassa upacayo, yaṃ vā panaññampi atthi rūpaṃ cittajaṃ cittahetukaṃ cittasamuṭṭhānaṃ – idaṃ vuccati “rūpaṃ”. Iti idaṅca nāmaṃ, idaṅca rūpaṃ. Idaṃ vuccati “viññāpaccayā nāmarūpaṃ viññāhetukaṃ”.

"Lục Nhập Do Duyên Danh Sắc Có Danh Sắc Làm Nhân" Tức là có danh, có sắc. Ở đây, thế nào là danh? Thọ uẩn, tưởng uẩn, hành uẩn; đây gọi là danh. Ở đây, thế nào là sắc? Sắc bốn đại hiện và sắc nào mà ý thức giới nung vào tồn tại đây gọi là sắc. Danh này và sắc này là như thế. Đây gọi là danh sắc.

Nāmarūpappaccayā saḷāyatanam nāmarūpahetukanti. Atthi nāmaṃ, atthi rūpaṃ. Tattha katamaṃ nāmaṃ? Vedanākkhandho, saññākkhandho, saṅkhārakkhandho – idaṃ vuccati “nāmaṃ”. Tattha katamaṃ rūpaṃ? Cattāro ca mahābhūtā, yaṅca rūpaṃ nissāya manoviññādhātu vattati – idaṃ vuccati “rūpaṃ”. Iti idaṅca nāmaṃ, idaṅca rūpaṃ. Idaṃ vuccati “nāmarūpaṃ”.

Ở Đây, Lục Nhập Do Duyên Danh Sắc Có Danh Sắc Làm Nhân Là Thế Nào? Tức là nhãn xứ... (trùng)... ý xứ. Đây gọi là lục nhập do duyên danh sắc có danh sắc làm nhân..

Tattha katamaṃ nāmarūpappaccayā saḷāyatanam nāmarūpahetukaṃ? Cakkhāyatanam, sotāyatanam, ghāṇāyatanam, jivhāyatanam, kāyāyatanam, manāyatanam – idaṃ vuccati “nāmarūpappaccayā saḷāyatanam nāmarūpahetukaṃ”.

Ở Đây, Xúc Do Duyên Lục Nhập Có Lục Nhập Làm Nhân Là Thế Nào? Cái chi là sự đụng chạm, sự va chạm, sự đối xúc, tình trạng đối xúc. Đây gọi là xúc do duyên lục nhập có lục nhập làm nhân.

Tattha katamo chaṭṭhāyatanappaccayā phasso chaṭṭhāyatanahetuko? Yo phasso phusanā samphusanā samphusitattam – ayam vuccati “chaṭṭhāyatanappaccayā phasso chaṭṭhāyatanahetuko”.

Ở Đây, Thọ Do Duyên Xúc Có Xúc Làm Nhân Là Thế Nào? Cái chi là sự sướng khoái thuộc về tâm, sự dễ chịu thuộc về tâm, trạng thái cảm thọ sướng khoái dễ chịu sanh từ tâm xúc, sự cảm giác sướng khoái dễ chịu sanh từ tâm xúc. Đây gọi là thọ do duyên xúc có xúc làm nhân.

Tattha katamā phassapaccayā vedanā phassahetukā? Yaṃ cetasikaṃ sātamaṃ cetasikaṃ sukhaṃ cetosamphassajaṃ sātamaṃ sukhaṃ vedayitaṃ cetosamphassajā sātā sukhā vedanā – ayam vuccati “phassapaccayā vedanā phassahetukā”.

Ở Đây, Ái Do Duyên Thọ Có Thọ Làm Nhân Là Thế Nào? Cái chi là sự tham luyến, tham đắm... (trùng)... sự tham đắm của tâm. Đây gọi là ái do duyên thọ có thọ làm nhân.

Tattha katamā vedanāpaccayā taṇhā vedanāhetukā? Yo rāgo sārāgo...pe... cittassa sārāgo – ayam vuccati “vedanāpaccayā taṇhā vedanāhetukā”.

Ở Đây, Thủ Do Duyên Ái Có Ái Làm Nhân Là Thế Nào? Cái chi là kiến, thiên kiến, kiến chấp, kiến trừu lâm, kiến hý luận, kiến tranh chấp, kiến triền, chấp trước, cố chấp, thiên chấp, khinh thị, sai đường, tà đạo, tà tánh, ngoại đạo xứ, nghịch chấp. Đây gọi là thủ do duyên ái có ái làm nhân... (trùng)... bởi lẽ ấy được nói rằng: "Như vậy là tập khởi của toàn bộ khổ uẩn này".

Tattha katamaṃ taṇhāpaccayā upādānaṃ taṇhāhetukaṃ? Yā diṭṭhi diṭṭhigataṃ...pe... tittḥāyatanam vipariyāsaggāho – idaṃ vuccati “taṇhāpaccayā upādānaṃ taṇhāhetukaṃ”...pe... tena vuccati “evametassa kevalassa dukkhakkhandhassa samudayo hoti”ti.

DỨT PHẦN TƯ ĐỀ NHÂN

PHẦN TƯ ĐỀ TƯƠNG ƯNG (*Sampayuttacatukkam*)

[319] Trong khi ấy, có hành do duyên vô minh tương ưng vô minh, có thức do duyên hành tương ưng hành, có danh do duyên thức tương ưng thức, có nhập đệ lục do duyên danh tương ưng danh, có xúc do duyên nhập đệ lục tương ưng nhập đệ lục, có thọ do duyên xúc tương ưng xúc, có ái do duyên thọ tương ưng thọ, có thủ do duyên ái tương ưng ái, có hữu do duyên thủ, có sanh do duyên hữu, có lão tử do duyên sanh. Như vậy là tập khởi của toàn bộ khổ uẩn này.

Tasmim samaye avijjāpaccayā saṅkhāro avijjāsampayutto, saṅkhārapaccayā viññāṇaṃ saṅkhārasampayuttaṃ, viññāṇapaccayā nāmaṃ viññāṇasampayuttaṃ, nāmapaccayā chaṭṭhāyatanaṃ nāmasampayuttaṃ, chaṭṭhāyanapaccayā phasso chaṭṭhāyatanasampayutto, phassapaccayā vedanā phassasampayuttā, vedanāpaccayā taṇhā vedanāsampayuttā, taṇhāpaccayā upādānaṃ taṇhāsampayuttaṃ; upādānapaccayā bhavo, bhavapaccayā jāti, jātipaccayā jarāmaraṇaṃ. Evametassa kevalassa dukkhakkhandhassa samudayo hoti.

[320] Ở Đây, Vô Minh Là Thế Nào? Cái chi là sự không biết, không thấy... (trùng)... vô minh như then chốt, si là căn bất thiện. Đây gọi là vô minh.

265. Tattha katamā avijjā? Yaṃ aññāṇaṃ adassanaṃ...pe... avijjālaṅgī moho akusalamūlaṃ – ayaṃ vuccati “avijjā”.

Ở Đây, Hành Do Duyên Vô Minh Tương Ưng Vô Minh Là Thế Nào? Cái chi là sự tính toán, sự cố quyết, thái độ cố quyết. Đây gọi là hành do duyên vô minh, tương ưng vô minh.

Tattha katamaṃ avijjāpaccayā saṅkhāro avijjāsampayutto? Yā cetanā sañcetanā sañcetaṃ – ayaṃ vuccati “avijjāpaccayā saṅkhāro avijjāsampayutto”.

Ở Đây, Thức Do Duyên Hành Tương Ưng Hành Là Thế Nào? Cái chi là tâm, ý, tâm địa... (trùng)... ý thức giới sanh từ đó. Đây gọi là thức do duyên hành tương ưng hành.

Tattha katamaṃ saṅkhārapaccayā viññāṇaṃ saṅkhārasampayuttaṃ? Yaṃ cittaṃ mano mānaṃ...pe... tajjāmanoviññādhātu – idaṃ vuccati “saṅkhārapaccayā viññāṇaṃ saṅkhārasampayuttaṃ”.

Ở Đây, Danh Do Duyên Thức Tương Ưng Thức Là Thế Nào? Tức thọ uẩn, tưởng uẩn, hành uẩn. Đây gọi là danh do duyên thức tương ưng thức.

Tattha katamaṃ viññāṇapaccayā nāmaṃ viññāṇasampayuttaṃ? Vedanākkhandho, saññākkhandho, saṅkhāraṅkhandho – idaṃ vuccati “viññāṇapaccayā nāmaṃ viññāṇasampayuttaṃ”.

Ở Đây, Nhập Đệ Lục Do Duyên Danh Tương Ứng Danh Là Thế Nào? Cái chi là tâm, ý, tâm địa... (trùng)... ý thức giới sanh từ đó. Đây gọi là nhập đệ lục do duyên danh tương ứng danh.

Tattha katamaṃ nāmapaccayā chaṭṭhāyatanam nāmasampayuttam? Yaṃ cittaṃ mano mānaṃ...pe... tājāmanoviññādhātu – idaṃ vuccati “nāmapaccayā chaṭṭhāyatanam nāmasampayuttam”.

Ở Đây, Xúc Do Duyên Nhập Đệ Lục Tương Ứng Nhập Đệ Lục Là Thế Nào? Cái chi là sự đụng chạm, sự va chạm, sự đối xúc, tình trạng đối xúc. Đây gọi là xúc do duyên nhập đệ lục tương ứng nhập đệ lục.

Tattha katamo chaṭṭhāyatanapaccayā phasso chaṭṭhāyatanasampayutto? Yo phasso phusaṇā samphusaṇā samphusitattam – ayaṃ vuccati “chaṭṭhāyatanapaccayā phasso chaṭṭhāyatanasampayutto”.

Ở Đây, Thọ Do Duyên Xúc Tương Ứng Xúc Là Thế Nào? Cái chi là sự sáng khoái thuộc về tâm, sự dễ chịu thuộc về tâm, trạng thái cảm thọ sáng khoái dễ chịu sanh từ tâm xúc, sự cảm giác sáng khoái dễ chịu sanh từ tâm xúc. Đây gọi là thọ do duyên xúc tương ứng xúc.

Tattha katamā phassapaccayā vedanā phassasampayuttā? Yaṃ cetasikaṃ sātamaṃ cetasikaṃ sukham cetosamphassajamaṃ sātamaṃ sukham vedayitamaṃ cetosamphassajā sātā sukhā vedanā – ayaṃ vuccati “phassapaccayā vedanā phassasampayuttā”.

Ở Đây, Ái Do Duyên Thọ Tương Ứng Thọ Là Thế Nào? Cái chi là sự tham luyến, tham đắm... (trùng)... sự tham đắm của tâm. Đây gọi là ái do duyên thọ tương ứng thọ.

Tattha katamā vedanāpaccayā taṇhā vedanāsampayuttā? Yo rāgo sārāgo...pe... cittassa sārāgo – ayaṃ vuccati “vedanāpaccayā taṇhā vedanāsampayuttā”.

Ở Đây, Thủ Do Duyên Ái Tương Ứng Ái Là Thế Nào? Cái chi là kiến, thiên kiến... (trùng)... ngoại đạo xứ, nghịch chấp. Đây gọi là thủ do duyên ái tương ứng ái... (trùng)... bởi lẽ ấy được nói rằng: "Như vậy là tập khởi của toàn bộ khổ uân nầy".

Tattha katamaṃ taṇhāpaccayā upādānaṃ taṇhāsampayuttam? Yā diṭṭhi diṭṭhigataṃ...pe... tittthāyatanam vipariyāsaggāho – idaṃ vuccati “taṇhāpaccayā upādānaṃ taṇhāsampayuttam” ...pe... tena vuccati “evametassa kevalassa dukkhakkhandhassa samudayo hoti”ti.

[321] Trong khi ấy, có hành do duyên vô minh tương ứng vô minh, có thức do duyên hành tương ứng hành, có danh do duyên thức tương ứng thức, có xúc do duyên danh tương ứng danh, có thọ do duyên xúc tương ứng xúc, có ái do duyên thọ tương ứng thọ, có thủ do duyên ái tương ứng ái, có hữu do duyên thủ, có sanh do duyên hữu, có lão tử do duyên sanh. Như vậy là tập khởi của toàn bộ khổ uẩn này.

266. Tasmim samaye avijjāpaccayā saṅkhāro avijjāsampayutto, saṅkhārapaccayā viññāṇaṃ saṅkhārasampayuttaṃ, viññāṇapaccayā nāmaṃ viññāṇasampayuttaṃ, nāmapaccayā phasso nāmasampayutto, phassapaccayā vedanā phassasampayuttā, vedanāpaccayā taṇhā vedanāsampayuttā, taṇhāpaccayā upādānaṃ taṇhāsampayuttaṃ; upādānapaccayā bhavo, bhavapaccayā jāti, jātipaccayā jarāmaṇaṃ. Evametassa kevalassa dukkhakkhandhassa samudayo hoti.

[322] Ở Đây, Vô Minh Là Thế Nào? Cái chi là sự không biết, không thấy... (trùng)... vô minh như then chốt, si là căn bất thiện. Đây gọi là vô minh.

267. Tattha katamā avijjā? Yaṃ aññāṇaṃ adassanaṃ...pe... avijjālaṅgī moho akusalamūlaṃ – ayaṃ vuccati “avijjā”.

Ở Đây, Hành Do Duyên Vô Minh Tương Ứng Vô Minh Là Thế Nào? Cái chi là sự tính toán, sự cố quyết, thái độ cố quyết. Đây gọi là hành do duyên vô minh, tương ứng vô minh.

Tattha katamo avijjāpaccayā saṅkhāro avijjāsampayutto? Yā cetanā sañcetanā sañcetaṃ – ayaṃ vuccati “avijjāpaccayā saṅkhāro avijjāsampayutto”.

Ở Đây, Thức Do Duyên Hành Tương Ứng Hành Là Thế Nào? Cái chi là tâm, ý, tâm địa... (trùng)... ý thức giới sanh từ đó. Đây gọi là thức do duyên hành tương ứng hành.

Tattha katamaṃ saṅkhārapaccayā viññāṇaṃ saṅkhārasampayuttaṃ? Yaṃ cittaṃ mano mānaṃ...pe... tajjāmanoviññāṇadhātu – idaṃ vuccati “saṅkhārapaccayā viññāṇaṃ saṅkhārasampayuttaṃ”.

Ở Đây, Danh Do Duyên Thức Tương Ứng Thức Là Thế Nào? Tức thọ uẩn, tưởng uẩn, hành uẩn. Đây gọi là danh do duyên thức tương ứng thức.

Tattha katamaṃ viññāṇapaccayā nāmaṃ viññāṇasampayuttaṃ? Vedanākkhandho, saññākkhandho, saṅkhārakkhandho – idaṃ vuccati “viññāṇapaccayā nāmaṃ viññāṇasampayuttaṃ”.

"Xúc Do Duyên Danh Tương Ứng Danh" Ở đây thế nào là danh? Thọ uẩn, tưởng uẩn, hành uẩn, thức uẩn trừ ra xúc. đây gọi là danh.

Nāmapaccayā phasso nāmasampayuttoti. Tattha katamaṃ nāmaṃ? Ṭhapetvā phassaṃ, vedanākkhandho saññākkhandho saṅkhārakkhandho viññāṇakkhandho – idaṃ vuccati “nāmaṃ”.

Ở đây, xúc do duyên danh tương ứng danh là thế nào? Cái chi là sự đụng chạm, sự va chạm, sự đối xúc, tình trạng đối xúc. Đây gọi là xúc do duyên danh tương ứng danh... (trùng)... bởi lẽ ấy được gọi là "Như vậy là tập khởi của toàn bộ khổ uẩn này".

Tattha katamo nāmapaccayā phasso nāmasampayutto? Yo phasso phusanā samphusanā samphusitattaṃ – ayaṃ vuccati “nāmapaccayā phasso nāmasampayutto”...pe... tena vuccati “evametassa kevalassa dukkhakkhandhassa samudayo hoti”ti.

[323] Trong khi ấy, có hành do duyên vô minh tương ứng vô minh, có thức do duyên hành tương ứng hành, có danh sắc do duyên thức danh tương ứng thức, có nhập đệ lục do duyên danh sắc tương ứng danh, có xúc do duyên nhập đệ lục tương ứng nhập đệ lục, có thọ do duyên xúc tương ứng xúc, có ái do duyên thọ tương ứng thọ, có thủ do duyên ái tương ứng ái, có hữu do duyên thủ, có sanh do duyên hữu, có lão tử do duyên sanh. Như vậy là tập khởi của toàn bộ khổ uẩn này.

268. Tasmim samaye avijjāpaccayā saṅkhāro avijjāsampayutto, saṅkhārapaccayā viññāṇaṃ saṅkhārasampayuttaṃ, viññāṇapaccayā nāmarūpaṃ viññāṇasampayuttaṃ nāmaṃ, nāmarūpapaccayā chaṭṭhāyatanam nāmasampayuttaṃ, chaṭṭhāyatanapaccayā phasso chaṭṭhāyatanasampayutto, phassapaccayā vedanā phassasampayuttā, vedanāpaccayā taṇhā vedanāsampayuttā, taṇhāpaccayā upādānaṃ taṇhāsampayuttaṃ; upādānapaccayā bhavo, bhavapaccayā jāti, jātipaccayā jarāmaṇaṃ. Evametassa kevalassa dukkhakkhandhassa samudayo hoti.

[324] Ở Đây, Vô Minh Là Thế Nào? Cái chi là sự không biết, không thấy... (trùng)... vô minh như then chốt, si là căn bất thiện. Đây gọi là vô minh.

269. Tattha katamā avijjā? Yaṃ aññāṇaṃ adassanaṃ...pe... avijjālaṅgī moho akusalamūlaṃ – ayaṃ vuccati “avijjā”.

Ở Đây, Hành Do Duyên Vô Minh Tương Ứng Vô Minh Là Thế Nào? Cái chi là sự tính toán, sự cố quyết, thái độ cố quyết. Đây gọi là hành do duyên vô minh, tương ứng vô minh.

Tattha katamo avijjāpaccayā saṅkhāro avijjāsampayutto? Yā cetanā sañcetanā sañcetiyaṭṭaṃ – ayaṃ vuccati “avijjāpaccayā saṅkhāro avijjāsampayutto”.

Ở Đây, Thức Do Duyên Hành Tương Ứng Hành Là Thế Nào? Cái chi là tâm, ý, tâm địa... (trùng)... ý thức giới sanh từ đó. Đây gọi là thức do duyên hành tương ứng hành.

Tattha katamaṃ saṅkhārapaccayā viññāṇaṃ saṅkhārasampayuttaṃ? Yaṃ cittaṃ mano mānaṃ ...pe... tājāmanoviññāṇadhātu – idaṃ vuccati “saṅkhārapaccayā viññāṇaṃ saṅkhārasampayuttaṃ”.

Ở Đây, Danh Sắc Do Duyên Thức Tương Ứng Thức Là Thế Nào? Tức là có danh, có sắc. Ở đây, thế nào là danh? Thọ uẩn, tưởng uẩn, hành uẩn; đây gọi là danh. Ở đây, thế nào là sắc? Sự tích tập của nhãn xứ... (trùng)... sự tích tập của thân xứ, hoặc có sắc nào khác sanh từ tâm, có tâm làm nhân, có tâm làm sở sanh; đây gọi là sắc. Danh này và sắc này là như thế. Đây gọi là danh sắc do duyên thức tương ứng thức.

Tattha katamaṃ viññāṇapaccayā nāmarūpaṃ viññāṇasampayuttaṃ nāmaṃ? Atthi nāmaṃ, atthi rūpaṃ. Tattha katamaṃ nāmaṃ? Vedanākkhandho, saññākkhandho, saṅkhārakkhandho – idaṃ vuccati “nāmaṃ”. Tattha katamaṃ rūpaṃ? Cakkhāyanassa upacayo, sotāyanassa upacayo, ghāṇāyanassa upacayo, jivhāyanassa upacayo, kāyāyanassa upacayo, yaṃ vā panaññampi atthi rūpaṃ cittajaṃ cittahetukaṃ cittasamuṭṭhānaṃ – idaṃ vuccati “rūpaṃ”. Iti idaṅca nāmaṃ, idaṅca rūpaṃ. Idaṃ vuccati “viññāṇapaccayā nāmarūpaṃ viññāṇasampayuttaṃ nāmaṃ”.

"Nhập Đệ Lục Do Duyên Danh Sắc Tương Ứng Danh Sắc". Tức là có danh, có sắc. Ở đây, thế nào là danh? Thọ uẩn, tưởng uẩn, hành uẩn; đây gọi là danh. Ở đây, thế nào là sắc? Sắc nào mà ý thức giới nương vào tồn tại; đây gọi là sắc. Danh này và sắc này là như thế. Đây gọi là danh sắc.

Nāmarūpapaccayā chaṭṭhāyanaṃ nāmasampayuttanti. Atthi nāmaṃ, atthi rūpaṃ. Tattha katamaṃ nāmaṃ? Vedanākkhandho, saññākkhandho, saṅkhārakkhandho – idaṃ vuccati “nāmaṃ”. Tattha katamaṃ rūpaṃ? Yaṃ rūpaṃ nissāya manoviññādhātu vattati – idaṃ vuccati “rūpaṃ”. Iti idaṅca nāmaṃ, idaṅca rūpaṃ. Idaṃ vuccati “nāmarūpaṃ”.

Ở Đây, Nhập Đệ Lục Do Duyên Danh Tương Ứng Danh Là Thế Nào? Cái chi là tâm, ý, tâm địa... (trùng)... ý thức giới sanh từ đó. Đây gọi là nhập đệ lục do duyên danh sắc có danh sắc làm nhân.

Tattha katamaṃ nāmarūpapaccayā chaṭṭhāyanaṃ nāmasampayuttaṃ? Yaṃ cittaṃ mano mānaṃ... pe... tajjāmanoviññādhātu – idaṃ vuccati “nāmarūpapaccayā chaṭṭhāyanaṃ nāmasampayuttaṃ”.

Ở Đây, Xúc Do Duyên Nhập Đệ Lục Tương Ứng Nhập Đệ Lục Là Thế Nào? Cái chi là sự đụng chạm, sự va chạm, sự đối xúc, tình trạng đối xúc. Đây gọi là xúc do duyên nhập đệ lục có nhập đệ lục làm nhân... (trùng)... bởi lẽ ấy được nói rằng: "Như vậy là tập khởi của toàn bộ khổ uẩn này".

Tattha katamo chaṭṭhāyanapaccayā phasso chaṭṭhāyanasampayutto? Yo phasso phusaṇā samphusaṇā samphusitattaṃ – ayaṃ vuccati “chaṭṭhāyanapaccayā phasso chaṭṭhāyanasampayutto”... pe... tena vuccati “evametassa kevalassa dukkhakkhandhassa samudayo hoti”ti.

[325] Trong khi ấy, có hành do duyên vô minh tương ưng vô minh, có thức do duyên hành tương ưng hành, có danh sắc do duyên thức danh tương ưng thức, có lục nhập do duyên danh sắc tương ưng danh, có xúc do duyên lục nhập tương ưng lục nhập, có thọ do duyên xúc tương ưng xúc, có ái do duyên thọ tương ưng thọ, có thủ do duyên ái tương ưng ái, có hữu do duyên thủ, có sanh do duyên hữu, có lão tử do duyên sanh. Như vậy là tập khởi của toàn bộ khổ uẩn này.

270. Tasmim samaye avijjāpaccayā saṅkhāro avijjāsampayutto, saṅkhārapaccayā viññāṇaṃ saṅkhārasampayuttaṃ, viññāṇapaccayā nāmarūpaṃ viññāṇasampayuttaṃ nāmaṃ, nāmarūpapaccayā salāyatanam nāmasampayuttaṃ chaṭṭhāyatanam, chaṭṭhāyatanapaccayā phasso chaṭṭhāyatanasampayutto, phassapaccayā vedanā phassasampayuttā, vedanāpaccayā taṇhā vedanāsampayuttā, taṇhāpaccayā upādānaṃ taṇhāsampayuttaṃ; upādānapaccayā bhavo, bhavapaccayā jāti, jātipaccayā jarāmaraṇaṃ. Evametassa kevalassa dukkhakkhandhassa samudayo hoti.

[326] Ở Đây, Vô Minh Là Thế Nào? Cái chi là sự không biết, không thấy... (trùng)... vô minh như then chốt, si là căn bất thiện. Đây gọi là vô minh.

271. Tattha katamā avijjā? Yaṃ aññāṇaṃ adassanaṃ...pe... avijjālaṅgī moho akusalamūlaṃ – ayaṃ vuccati “avijjā”.

Ở Đây, Hành Do Duyên Vô Minh Tương Ưng Vô Minh Là Thế Nào? Cái chi là sự tính toán, sự cố quyết, thái độ cố quyết. Đây gọi là hành do duyên vô minh, tương ưng vô minh.

Tattha katamo avijjāpaccayā saṅkhāro avijjāsampayutto? Yā cetanā sañcetanā sañcetiṭṭattaṃ – ayaṃ vuccati “avijjāpaccayā saṅkhāro avijjāsampayutto”.

Ở Đây, Thức Do Duyên Hành Tương Ưng Hành Là Thế Nào? Cái chi là tâm, ý, tâm địa... (trùng)... ý thức giới sanh từ đó. Đây gọi là thức do duyên hành tương ưng hành.

Tattha katamaṃ saṅkhārapaccayā viññāṇaṃ saṅkhārasampayuttaṃ? Yaṃ cittaṃ mano mānaṃ...pe... tājāmanoviññāṇadhātu – idaṃ vuccati “saṅkhārapaccayā viññāṇaṃ saṅkhārasampayuttaṃ”.

Ở Đây, Danh Sắc Do Duyên Thức Danh Tương Ứng Thức Là Thế Nào? Tức là có danh, có sắc. Ở đây, thế nào là danh? Thọ uẩn, tưởng uẩn, hành uẩn; đây gọi là danh. Ở đây, thế nào là sắc? Sự tích tập của nhãn xứ... (trùng)... sự tích tập của thân xứ, hoặc có sắc nào khác sanh từ tâm, có tâm làm nhân, có tâm làm sở sanh; đây gọi là sắc. Danh này và sắc này là như thế. Đây gọi là danh sắc do duyên thức danh tương ứng thức.

Tattha katamaṃ viññāṇapaccayā nāmarūpaṃ viññāṇasampayuttaṃ nāmaṃ? Atthi nāmaṃ, atthi rūpaṃ. Tattha katamaṃ nāmaṃ? Vedanākkhandho, saññākkhandho, saṅkhārakkhandho – idaṃ vuccati “nāmaṃ”. Tattha katamaṃ rūpaṃ? Cakkhāyatanassa upacayo, sotāyatanassa upacayo, ghāṇāyatanassa upacayo, jivhāyatanassa upacayo, kāyāyatanassa upacayo, yaṃ vā panaññampi atthi rūpaṃ cittajaṃ cittahetukaṃ cittasamuṭṭhānaṃ – idaṃ vuccati “rūpaṃ”. Iti idaṅca nāmaṃ, idaṅca rūpaṃ. Idaṃ vuccati “viññāṇapaccayā nāmarūpaṃ viññāṇasampayuttaṃ nāmaṃ”.

"Lục Nhập Do Duyên Danh Sắc Tương Ứng Danh" Tức là có danh, có sắc. Ở đây, thế nào là danh? Thọ uẩn, tưởng uẩn, hành uẩn; đây gọi là danh. Ở đây, thế nào là sắc? Bốn đại hiện và sắc nào mà ý thức giới nung vào tồn tại; đây gọi là sắc. Danh này và sắc này là như thế. Đây gọi là danh sắc.

Nāmarūpapaccayā saḷāyatanam nāmasampayuttaṃ chaṭṭhāyatananti. Atthi nāmaṃ, atthi rūpaṃ. Tattha katamaṃ nāmaṃ? Vedanākkhandho, saññākkhandho, saṅkhārakkhandho – idaṃ vuccati “nāmaṃ”. Tattha katamaṃ rūpaṃ? Cattāro ca mahābhūtā, yaṅca rūpaṃ nissāya manoviññāṇadhātu vattati – idaṃ vuccati “rūpaṃ”. Iti idaṅca nāmaṃ, idaṅca rūpaṃ. Idaṃ vuccati “nāmarūpaṃ”.

Ở Đây, Lục Nhập Do Duyên Danh Tương Ứng Danh Là Thế Nào? Tức là nhãn xứ... (trùng)... ý xứ. Đây gọi là lục nhập do duyên danh sắc tương ứng danh.

Tattha katamaṃ nāmarūpapaccayā saḷāyatanam nāmasampayuttaṃ chaṭṭhāyatanam? Cakkhāyatanam, sotāyatanam, ghāṇāyatanam, jivhāyatanam, kāyāyatanam, manāyatanam – idaṃ vuccati “nāmarūpapaccayā saḷāyatanam nāmasampayuttaṃ chaṭṭhāyatanam”.

Ở đây, xúc do duyên lục nhập tương ứng lục nhập là thế nào? Cái chi là sự đụng chạm, sự va chạm, sự đối xúc, tình trạng đối xúc. Đây gọi là xúc do duyên lục nhập có lục nhập làm nhân... (trùng)... bởi lẽ ấy được nói rằng: "Như vậy là tập khởi của toàn bộ khổ uẩn này".

Tattha katamo chaṭṭhāyatanapaccayā phasso chaṭṭhāyatanasampayutto? Yo phasso phusanā samphusanā samphusitattaṃ – ayaṃ vuccati “chaṭṭhāyatanapaccayā phasso chaṭṭhāyatanasampayutto”...pe... tena vuccati “evametassa kevalassa dukkhakkhandhassa samudayo hoti”ti.

DỨT PHẦN TƯ ĐỀ TƯƠNG ỨNG

PHẦN TƯ ĐỀ HỒ TƯƠNG
(*Aññamaññacatukkam*)

[327] Trong khi ấy, hành do duyên vô minh, vô minh cũng do duyên hành; thức do duyên hành, hành cũng do duyên thức; danh do duyên thức, thức cũng do duyên danh; nhập đệ lục do duyên danh, danh cũng do duyên nhập đệ lục; xúc do duyên nhập đệ lục, nhập đệ lục cũng do duyên xúc; thọ do duyên xúc, xúc cũng do duyên thọ; ái do duyên thọ, thọ cũng do duyên ái; thủ do duyên ái, ái cũng do duyên thủ; hữu do duyên thủ; sanh do duyên hữu; lão tử do duyên sanh. Như vậy là tập khởi của toàn bộ khổ uẩn này.

272. Tasmim samaye avijjāpaccayā saṅkhāro, saṅkhārapaccayāpi avijjā; saṅkhārapaccayā viññāṇaṃ, viññāṇapaccayāpi saṅkhāro; viññāṇapaccayā nāmaṃ, nāmapaccayāpi viññāṇaṃ; nāmapaccayā chaṭṭhāyatanāṃ, chaṭṭhāyatanapaccayāpi nāmaṃ; chaṭṭhāyatanapaccayā phasso, phassapaccayāpi chaṭṭhāyatanāṃ; phassapaccayā vedanā, vedanāpaccayāpi phasso; vedanāpaccayā taṇhā, taṇhāpaccayāpi vedanā; taṇhāpaccayā upādānaṃ, upādānapaccayāpi taṇhā; upādānapaccayā bhavo, bhavapaccayā jāti, jātipaccayā jarāmaṇaṃ. Evametassa kevalassa dukkhakkhandhassa samudayo hoti.

[328] Ở Đây, Vô Minh Là Thế Nào? Cái chi là sự không biết, không thấy... (trùng)... vô minh như then chốt, si là căn bất thiện. Đây gọi là vô minh.

273. Tattha katamā avijjā? Yaṃ aññāṇaṃ adassanaṃ...pe... avijjālaṅgī moho akusalamūlaṃ – ayaṃ vuccati “avijjā”.

[329] Ở Đây, Hành Do Duyên Vô Minh Là Thế Nào? Cái chi là sự tính toán, sự cố quyết, thái độ cố quyết. Đây gọi là hành do duyên vô minh.

Tattha katamā avijjāpaccayā saṅkhāro? Yā cetanā sañcetanā sañcetaṃ – ayaṃ vuccati “avijjāpaccayā saṅkhāro”.

Ở Đây, Vô Minh Cũng Do Duyên Hành Là Thế Nào? Cái chi là sự không biết, không thấy... (trùng)... vô minh như then chốt, si là căn bất thiện. Đây gọi là vô minh cũng do duyên hành.

Tattha katamā saṅkhārapaccayāpi avijjā? Yaṃ aññāṇaṃ adassanaṃ...pe... avijjālaṅgī moho akusalamūlaṃ – ayaṃ vuccati “saṅkhārapaccayāpi avijjā”.

[330] Ở Đây, Thức Do Duyên Hành Là Thế Nào? Cái chi là tâm, ý, tâm địa... (trùng)... ý thức giới sanh từ đó. Đây gọi là thức do duyên hành.

Tattha katamaṃ saṅkhārapaccayā viññāṇaṃ? Yaṃ cittaṃ mano mānaṃ...pe... tajjāmanoviññāṇadhātu – idaṃ vuccati saṅkhārapaccayā viññāṇaṃ.

Ở Đây, Hành Cũng Do Duyên Thức Là Thế Nào? Cái chi là sự tính toán, sự cố quyết, thái độ cố quyết. Đây gọi là hành cũng do duyên thức.

Tattha katamo viññāṇapaccayāpi saṅkhāro? Yā cetaṇā sañcetanā sañcetaṇitattaṃ – ayaṃ vuccati “viññāṇapaccayāpi saṅkhāro”.

[331] Ở Đây, Danh Do Duyên Thức Là Thế Nào? Tức thọ uẩn, tưởng uẩn, hành uẩn. Đây gọi là danh do duyên thức.

Tattha katamaṃ viññāṇapaccayā nāmaṃ? Vedanākkhandho, saññākkhandho, saṅkhārakkhandho – idaṃ vuccati “viññāṇapaccayā nāmaṃ”.

Ở Đây, Thức Cũng Do Duyên Danh Là Thế Nào? Cái chi là tâm, ý, tâm địa... (trùng)... ý thức giới sanh từ đó. Đây gọi là thức cũng do duyên danh.

Tattha katamaṃ nāmapaccayāpi viññāṇaṃ? Yaṃ cittaṃ mano mānaṃ...pe... tajjāmanoviññāṇadhātu – idaṃ vuccati “nāmapaccayāpi viññāṇaṃ”.

[332] Ở Đây, Nhập Đệ Lục Do Duyên Danh Là Thế Nào? Cái chi là tâm, ý, tâm địa... (trùng)... ý thức giới sanh từ đó. Đây gọi là nhập đệ lục do duyên danh.

Tattha katamaṃ nāmapaccayā chaṭṭhāyatanam? Yaṃ cittaṃ mano mānaṃ...pe... tajjāmanoviññāṇadhātu – idaṃ vuccati “nāmapaccayā chaṭṭhāyatanam”.

Ở Đây, Danh Cũng Do Duyên Nhập Đệ Lục Là Thế Nào? Tức thọ uẩn, tưởng uẩn, hành uẩn. Đây gọi là danh cũng do duyên nhập đệ lục.

Tattha katamaṃ chaṭṭhāyatanapaccayāpi nāmaṃ? Vedanākkhandho, saññākkhandho, saṅkhārakkhandho – idaṃ vuccati “chaṭṭhāyatanapaccayāpi nāmaṃ”.

[333] Ở Đây, Xúc Do Duyên Nhập Đệ Lục Là Thế Nào? Cái chi là sự đụng chạm, sự va chạm, sự đối xúc, tình trạng đối xúc. Đây gọi là xúc do duyên nhập đệ lục.

Tattha katamo chaṭṭhāyatanapaccayā phasso? Yo phasso phusaṇā samphusaṇā samphusitattaṃ – ayaṃ vuccati “chaṭṭhāyatanapaccayā phasso”.

Ở Đây, Nhập Đệ Lục Cũng Do Duyên Xúc Là Thế Nào? Cái chi là tâm, ý, tâm địa... (trùng)... ý thức giới sanh từ đó. Đây gọi là nhập đệ lục cũng do duyên xúc.

Tattha katamaṃ phassapaccayāpi chaṭṭhāyatanam? Yaṃ cittaṃ mano mānaṃ...pe... tajjāmanoviññāṇadhātu – idaṃ vuccati “phassapaccayāpi chaṭṭhāyatanam”.

[334] Ở Đây, Thọ Do Duyên Xúc Là Thế Nào? Cái chi là sự sướng khoái thuộc về tâm, sự dễ chịu thuộc về tâm, trạng thái cảm thọ sướng khoái dễ chịu sanh từ tâm xúc, sự cảm giác sướng khoái dễ chịu sanh từ tâm xúc. Đây gọi là thọ do duyên xúc.

Tattha katamā phassapaccayā vedanā? Yaṃ cetasikaṃ sātamaṃ cetasikaṃ sukhaṃ cetosamphassajamaṃ sātamaṃ sukhaṃ vedayitamaṃ cetosamphassajā sātā sukhā vedanā – ayaṃ vuccati “phassapaccayā vedanā”.

Ở Đây, Xúc Cũng Do Duyên Thọ Là Thế Nào? Cái chi là sự đụng chạm, sự va chạm, sự đối xúc, tình trạng đối xúc. Đây gọi là xúc cũng do duyên thọ.

Tattha katamo vedanāpaccayāpi phasso? Yo phasso phusanā samphusanā samphusitattamaṃ – ayaṃ vuccati “vedanāpaccayāpi phasso”.

[335] Ở Đây, Ái Do Duyên Thọ Là Thế Nào? Cái chi là sự tham luyến, tham đắm... (trùng)... sự tham đắm của tâm. Đây gọi là ái do duyên thọ.

Tattha katamā vedanāpaccayā taṇhā? Yo rāgo sārāgo...pe... cittassa sārāgo – ayaṃ vuccati “vedanāpaccayā taṇhā”.

Ở Đây, Thọ Cũng Do Duyên Ái Là Thế Nào? Cái chi là sự sướng khoái thuộc về tâm, sự dễ chịu thuộc về tâm, trạng thái cảm thọ sướng khoái dễ chịu sanh từ tâm xúc, sự cảm giác sướng khoái dễ chịu sanh từ tâm xúc. Đây gọi là thọ cũng do duyên ái.

Tattha katamā taṇhāpaccayāpi vedanā? Yaṃ cetasikaṃ sātamaṃ cetasikaṃ sukhaṃ cetosamphassajamaṃ sātamaṃ sukhaṃ vedayitamaṃ cetosamphassajā sātā sukhā vedanā – ayaṃ vuccati “taṇhāpaccayāpi vedanā”.

[336] Ở Đây, Thủ Do Duyên Ái Là Thế Nào? Cái chi là kiến, thiên kiến... (trùng)... ngoài đạo xử, nghịch chấp. Đây gọi là thủ do duyên ái.

Tattha katamaṃ taṇhāpaccayā upādānaṃ? Yā diṭṭhi diṭṭhigataṃ...pe... titthāyatanamaṃ vipariyāsaggāho – idaṃ vuccati “taṇhāpaccayā upādānaṃ”.

Ở Đây, Ái Cũng Do Duyên Thủ Là Thế Nào? Cái chi là sự tham luyến, tham đắm... (trùng)... sự tham đắm của tâm. Đây gọi là ái cũng do duyên thủ.

Tattha katamā upādānapaccayāpi taṇhā? Yo rāgo...pe... cittassa sārāgo – ayaṃ vuccati “upādānapaccayāpi taṇhā”.

[337] Ở Đây, Hữu Do Duyên Thủ Là Thế Nào? Tức là thọ uẩn, tướng uẩn, hành uẩn, thức uẩn, trừ ra thủ. Đây gọi là hữu do duyên thủ.

Tattha katamo upādānapaccayā bhavo? Ṭhapetvā upādānaṃ, vedanākkhandho saññākkhandho saṅkhārakkhandho viññāṇakkhandho – ayaṃ vuccati “upādānapaccayā bhavo”.

[338] Ở Đây, Sanh Do Duyên Hữu Là Thế Nào? Cái chi là sự sanh, sự sanh ra, sự xuất hiện, sự phát khởi, sự hiện khởi của những pháp ấy. Đây gọi là sanh do duyên hữu.

Tattha katamā bhavapaccayā jāti? Yā tesam tesam dhammānam jāti sañjāti nibbatti abhinibbati pātubhāvo – ayam vuccati “bhavapaccayā jāti”.

[339] Ở Đây, Lão Tử Do Duyên Sanh Là Thế Nào? Tức là có lão, có tử. Ở đây, thế nào là lão? Cái chi là sự già nua, sự cũ kỹ, sự giảm thọ của các pháp ấy; đây gọi là lão. Ở đây, thế nào là tử? Cái chi là sự hoại tận, sự biến hoại, sự tiêu tán, sự phân tán, sự vô thường, sự biến mất của các pháp ấy; đây gọi là tử. Lão này và tử này là như thế. Đây gọi là lão tử do duyên sanh.

Tattha katamam jātipaccayā jarāmaranam? Atthi jarā, atthi maranam. Tattha katamā jarā? Yā tesam tesam dhammānam jarā jīraṇatā āyuno samhāni – ayam vuccati “jarā”. Tattha katamam maranam? Yo tesam tesam dhammānam khayō vayo bhedo paribhedo aniccatā antaradhānam – idam vuccati “maranam”. Iti ayañca jarā, idañca maranam. Idam vuccati “jātipaccayā jarāmaranam”.

[340] "Như Vậy Là Tập Khởi Của Toàn Bộ Khổ Uẩn Này" tức là sự tập trung, sự tựu trung, sự họp chung, sự hiện hành của toàn bộ khổ uẩn này có như vậy. Bởi lẽ ấy nên được nói rằng: "Như vậy là tập khởi của toàn bộ khổ uẩn này".

Evametassa kevalassa dukkhakkhandhassa samudayo hotīti. Evametassa kevalassa dukkhakkhandhassa saṅgati hoti, samāgamo hoti, samodhānam hoti, pātubhāvo hoti. Tena vuccati “evametassa kevalassa dukkhakkhandhassa samudayo hotī”ti.

[341] Trong khi ấy, hành do duyên vô minh, vô minh cũng do duyên hành; thức do duyên hành, hành cũng do duyên thức; danh do duyên thức, thức cũng do duyên danh; xúc do duyên danh, danh cũng do duyên xúc; thọ do duyên xúc, xúc cũng do duyên thọ; ái do duyên thọ, thọ cũng do duyên ái; thủ do duyên ái, ái cũng do duyên thủ; hữu do duyên thủ; sanh do duyên hữu; lão tử do duyên sanh. Như vậy là tập khởi của toàn bộ khổ uẩn này.

274. Tasmim samaye avijjāpaccayā saṅkhāro, saṅkhārapaccayāpi avijjā; saṅkhārapaccayā viññānam, viññānapaccayāpi saṅkhāro; viññānapaccayā nāmaṃ, nāmapaccayāpi viññānam; nāmapaccayā phasso, phassapaccayāpi nāmaṃ; phassapaccayā vedanā, vedanāpaccayāpi phasso; vedanāpaccayā taṇhā, taṇhāpaccayāpi vedanā; taṇhāpaccayā upādānam, upādānapaccayāpi taṇhā; upādānapaccayā bhavo, bhavapaccayā jāti, jātipaccayā jarāmaranam. Evametassa kevalassa dukkhakkhandhassa samudayo hoti.

[342] Ở Đây, Vô Minh Là Thế Nào? Cái chi là sự không biết, không thấy... (trùng)... vô minh như then chốt, si là căn bất thiện. Đây gọi là vô minh.

275. Tattha katamā avijjā? Yam aññānam adassanam...pe... avijjālaṅgī moho akusalamūlam – ayam vuccati “avijjā”.

Ở Đây, Hành Do Duyên Vô Minh Là Thế Nào? Cái chi là sự tính toán, sự cố quyết, thái độ cố quyết. Đây gọi là hành do duyên vô minh.

Tattha katamo avijjāpaccayā saṅkhāro? Yā cetaṇā sañcetaṇā sañcetaṇitattam – ayaṃ vuccati “avijjāpaccayā saṅkhāro”.

Ở Đây, Vô Minh Cũng Do Duyên Hành Là Thế Nào? Cái chi là sự không biết, không thấy... (trùng)... vô minh như then chốt, si là căn bất thiện. Đây gọi là vô minh cũng do duyên hành.

Tattha katamā saṅkhārapaccayāpi avijjā? Yaṃ aññāṇaṃ adassanaṃ...pe... avijjālaṅgī moho akusalamūlaṃ – ayaṃ vuccati “saṅkhārapaccayāpi avijjā”.

Ở Đây, Thức Do Duyên Hành Là Thế Nào? Cái chi là tâm, ý, tâm địa... (trùng)... ý thức giới sanh từ đó. Đây gọi là thức do duyên hành.

Tattha katamaṃ saṅkhārapaccayā viññāṇaṃ? Yaṃ cittaṃ mano mānaṃ...pe... tajjāmanoviññāṇadhātu – idaṃ vuccati “saṅkhārapaccayā viññāṇaṃ”.

Ở Đây, Hành Cũng Do Duyên Thức Là Thế Nào? Cái chi là sự tính toán, sự cố quyết, thái độ cố quyết. Đây gọi là hành cũng do duyên thức.

Tattha katamo viññāṇapaccayāpi saṅkhāro? Yā cetaṇā sañcetaṇā sañcetaṇitattam – ayaṃ vuccati “viññāṇapaccayāpi saṅkhāro”.

Ở Đây, Danh Do Duyên Thức Là Thế Nào? Tức thọ uẩn, tưởng uẩn, hành uẩn. Đây gọi là danh do duyên thức.

Tattha katamaṃ viññāṇapaccayā nāmaṃ? Vedanākkhandho, saññākkhandho, saṅkhārakkhandho – idaṃ vuccati “viññāṇapaccayā nāmaṃ”.

Ở Đây, Thức Cũng Do Duyên Danh Là Thế Nào? Cái chi là tâm, ý, tâm địa... (trùng)... ý thức giới sanh từ đó. Đây gọi là thức cũng do duyên danh.

Tattha katamaṃ nāmapaccayāpi viññāṇaṃ? Yaṃ cittaṃ mano mānaṃ...pe... tajjāmanoviññāṇadhātu – idaṃ vuccati “nāmapaccayāpi viññāṇaṃ”.

"Xúc Do Duyên Danh" Ở đây thế nào là danh? Thọ uẩn, tưởng uẩn, hành uẩn, thức uẩn trừ ra xúc. Đây gọi là danh.

Nāmapaccayā phassoti. Tattha katamaṃ nāmaṃ? Ṭhapetvā phassaṃ, vedanākkhandho saññākkhandho saṅkhārakkhandho viññāṇakkhandho – idaṃ vuccati “nāmaṃ”.

Ở đây xúc do duyên danh là thế nào? Cái chi là sự đụng chạm, sự va chạm, sự đối xúc, tình trạng đối xúc. Đây gọi là xúc do duyên danh.

Tattha katamo nāmapaccayā phasso? Yo phasso phusanā samphusanā samphusitattam – ayam vuccati “nāmapaccayā phasso”.

Ở Đây, Danh Cũng Do Duyên Xúc Là Thế Nào? Tức thọ uẩn, tưởng uẩn, hành uẩn. Đây gọi là danh cũng do duyên xúc... (trùng)... bởi lẽ ấy, được nói rằng: "Như vậy là tập khởi của toàn bộ khổ uẩn này".

Tattha katamam phassapaccayāpi nāmam? Vedanākkhandho, saññākkhandho, sañkhārakkhandho, viññānakkhandho – idam vuccati “phassapaccayāpi nāmam”...pe... tena vuccati “evametassa kevalassa dukkhakkhandhassa samudayo hoti”ti.

[343] Trong khi ấy, hành do duyên vô minh, vô minh cũng do duyên hành; thức do duyên hành, hành cũng do duyên thức; danh sắc do duyên thức, thức cũng do duyên danh sắc; nhập đệ lục do duyên danh sắc, danh sắc cũng do duyên nhập đệ lục; xúc do duyên nhập đệ lục, nhập đệ lục cũng do duyên xúc; thọ do duyên xúc, xúc cũng do duyên thọ; ái do duyên thọ, thọ cũng do duyên ái; thủ do duyên ái, ái cũng do duyên thủ; hữu do duyên thủ; sanh do duyên hữu; lão tử do duyên sanh. Như vậy là tập khởi của toàn bộ khổ uẩn này.

276. Tasmim samaye avijjāpaccayā sañkhāro, sañkhārapaccayāpi avijjā; sañkhārapaccayā viññānam, viññānapaccayāpi sañkhāro; viññānapaccayā nāmarūpam, nāmarūpapaccayāpi viññānam; nāmarūpapaccayā chaṭṭhāyatanam, chaṭṭhāyanapaccayāpi nāmarūpam; chaṭṭhāyanapaccayā phasso, phassapaccayāpi chaṭṭhāyatanam; phassapaccayā vedanā, vedanāpaccayāpi phasso; vedanāpaccayā taṇhā, taṇhāpaccayāpi vedanā; taṇhāpaccayā upādānam, upādānapaccayāpi taṇhā; upādānapaccayā bhavo, bhavapaccayā jāti, jātipaccayā jarāmaṇam. Evametassa kevalassa dukkhakkhandhassa samudayo hoti.

[344] Ở Đây, Vô Minh Là Thế Nào? Cái chi là sự không biết, không thấy... (trùng)... vô minh như then chốt, si là căn bất thiện. Đây gọi là vô minh.

277. Tattha katamā avijjā? Yam aññānam adassanam...pe... avijjālaṅgī moho akusamūlam – ayam vuccati “avijjā”.

Ở Đây, Hành Do Duyên Vô Minh Là Thế Nào? Cái chi là sự tính toán, sự cố quyết, thái độ cố quyết. Đây gọi là hành do duyên vô minh.

Tattha katamo avijjāpaccayā sañkhāro? Yā cetanā sañcetanā sañcetaṇitattam – ayam vuccati “avijjāpaccayā sañkhāro”.

Ở Đây, Vô Minh Cũng Do Duyên Hành Là Thế Nào? Cái chi là sự không biết, không thấy... (trùng)... vô minh như then chốt, si là căn bất thiện. Đây gọi là vô minh cũng do duyên hành.

Tattha katamā saṅkhārapaccayāpi avijjā? Yaṃ aññāṇaṃ adassanaṃ...pe... avijjālaṅgī moho akusalamūlaṃ – ayaṃ vuccati “saṅkhārapaccayāpi avijjā”.

Ở Đây, Thức Do Duyên Hành Là Thế Nào? Cái chi là tâm, ý, tâm địa... (trùng)... ý thức giới sanh từ đó. Đây gọi là thức do duyên hành.

Tattha katamaṃ saṅkhārapaccayā viññāṇaṃ? Yaṃ cittaṃ mano mānaṃ...pe... tajjāmanoviññāṇadhātu – idaṃ vuccati “saṅkhārapaccayā viññāṇaṃ”.

Ở Đây, Hành Cũng Do Duyên Thức Là Thế Nào? Cái chi là sự tính toán, sự cố quyết, thái độ cố quyết. Đây gọi là hành cũng do duyên thức.

Tattha katamo viññāṇapaccayāpi saṅkhāro? Yā cetanā sañcetanā sañcetaṃ – ayaṃ vuccati “viññāṇapaccayāpi saṅkhāro”.

Ở Đây, Danh Sắc Do Duyên Thức Là Thế Nào? Tức là có danh, có sắc. Ở đây, thế nào là danh? Thọ uẩn, tưởng uẩn, hành uẩn; đây gọi là danh. Ở đây, thế nào là sắc? Sự tích tập của nhãn xứ... (trùng)... sự tích tập của thân xứ, hoặc có sắc nào khác sanh từ tâm, có tâm là nhãn, có tâm làm sở sanh; đây gọi là sắc. Danh này và sắc này là như thế. Đây gọi là danh sắc do duyên thức.

Tattha katamaṃ viññāṇapaccayā nāmarūpaṃ? Atthi nāmaṃ, atthi rūpaṃ. Tattha katamaṃ nāmaṃ? Vedanākkhandho, saññākkhandho, saṅkhārakkhandho – idaṃ vuccati “nāmaṃ”. Tattha katamaṃ rūpaṃ? Cakkhāyatanaṃ upacayo, sotāyatanaṃ upacayo, ghāṇāyatanaṃ upacayo, jivhāyatanaṃ upacayo, kāyāyatanaṃ upacayo, yaṃ vā panaññāpi atthi rūpaṃ cittaṃ cittaṃhetukaṃ cittasamuṭṭhānaṃ – idaṃ vuccati “rūpaṃ”. Iti idaṃ nāmaṃ, idaṃ rūpaṃ. Idaṃ vuccati “viññāṇapaccayā nāmarūpaṃ”.

"Thức Cũng Do Duyên Danh Sắc" Tức là có danh, có sắc. Ở đây, thế nào là danh? Thọ uẩn, tưởng uẩn, hành uẩn, đây gọi là danh. Ở đây, thế nào là sắc? Sắc nào mà ý thức giới nương vào tồn tại; đây gọi là sắc. Danh này và sắc này là như thế, đây gọi là danh sắc. Ở Đây Thức Cũng Do Duyên Danh Sắc Là Thế Nào? Cái chi là tâm, ý, tâm địa... (trùng)... ý thức giới sanh từ đó. Đây gọi là thức cũng do duyên danh sắc.

Nāmarūpapaccayāpi viññāṇanti. Atthi nāmaṃ, atthi rūpaṃ. Tattha katamaṃ nāmaṃ? Vedanākkhandho, saññākkhandho, saṅkhārakkhandho – idaṃ vuccati “nāmaṃ”. Tattha katamaṃ rūpaṃ? Yaṃ rūpaṃ nissāya manoviññāṇadhātu vattati – idaṃ vuccati “rūpaṃ”. Iti idaṃ nāmaṃ, idaṃ rūpaṃ. Idaṃ vuccati “nāmarūpaṃ”. Tattha katamaṃ nāmarūpapaccayāpi viññāṇaṃ? Yaṃ cittaṃ mano mānaṃ...pe... tajjāmanoviññāṇadhātu – idaṃ vuccati “nāmarūpapaccayāpi viññāṇaṃ”.

"Nhập Đệ Lục Do Duyên Danh Sắc" Tức là có danh có sắc. Ở đây, thế nào là danh? Thọ uẩn, tưởng uẩn, hành uẩn. Đây gọi là danh. Ở đây thế nào là sắc? Sắc nào mà ý thức giới nung vào tồn tại; đây gọi là sắc. Danh này và sắc này là như thế; đây gọi là danh sắc.

Nāmarūpapaccayā chaṭṭhāyatananti. Atthi nāmaṃ, atthi rūpaṃ. Tattha katamaṃ nāmaṃ? Vedanākkhandho, saññākkhandho, saṅkhārakkhandho – idaṃ vuccati “nāmaṃ”. Tattha katamaṃ rūpaṃ? Yaṃ rūpaṃ nissāya manoviññādhātu vattati – idaṃ vuccati “rūpaṃ”. Iti idaṅca nāmaṃ, idaṅca rūpaṃ. Idaṃ vuccati “nāmarūpaṃ”.

Ở Đây, Nhập Đệ Lục Do Duyên Danh Sắc Là Thế Nào? Cái chi là tâm, ý, tâm địa... (trùng)... ý thức giới sanh từ đó. Đây gọi là nhập đệ lục do duyên danh sắc.

Tattha katamaṃ nāmarūpapaccayā chaṭṭhāyatanam? Yaṃ cittaṃ mano mānaṃ...pe... tajjāmanoviññādhātu – idaṃ vuccati “nāmarūpapaccayā chaṭṭhāyatanam”.

Ở Đây, Danh Sắc Cũng Do Duyên Nhập Đệ Lục Là Thế Nào? Tức là có danh, có sắc. Ở đây, thế nào là danh? Thọ uẩn, tưởng uẩn, hành uẩn; đây gọi là danh. Ở đây, thế nào là sắc? Sự tích tập của nhãn xứ... (trùng)... sự tích tập của thân xứ, hoặc có sắc nào khác sanh từ tâm, có tâm là nhân, có tâm làm sở sanh; đây gọi là sắc. Danh này và sắc này là như thế. Đây gọi là danh sắc cũng do duyên nhập đệ lục.

Tattha katamaṃ chaṭṭhāyatanapaccayāpi nāmarūpaṃ? Atthi nāmaṃ, atthi rūpaṃ. Tattha katamaṃ nāmaṃ? Vedanākkhandho, saññākkhandho, saṅkhārakkhandho – idaṃ vuccati “nāmaṃ”. Tattha katamaṃ rūpaṃ? Cakkhāyanassa upacayo, sotāyanassa upacayo, ghāṇāyanassa upacayo, jivhāyanassa upacayo, kāyāyanassa upacayo, yaṃ vā panaññampi atthi rūpaṃ cittaṃ cittaṃhetukaṃ cittasamuṭṭhānaṃ – idaṃ vuccati “rūpaṃ”. Iti idaṅca nāmaṃ, idaṅca rūpaṃ. Idaṃ vuccati “chaṭṭhāyatanapaccayāpi nāmarūpaṃ”.

Ở Đây, Xúc Do Duyên Nhập Đệ Lục Là Thế Nào? Cái chi là sự đụng chạm, sự va chạm, sự đối xúc, tình trạng đối xúc. Đây gọi là xúc do duyên nhập đệ lục.

Tattha katamo chaṭṭhāyatanapaccayā phasso? Yo phasso phusaṇā samphusaṇā samphusitattaṃ – ayaṃ vuccati “chaṭṭhāyatanapaccayā phasso”.

Ở Đây, Nhập Đệ Lục Cũng Do Duyên Xúc Là Thế Nào? Cái chi là tâm, ý, tâm địa... (trùng)... ý thức giới sanh từ đó. Đây gọi là nhập đệ lục cũng do duyên xúc... (trùng)... bởi lẽ ấy được nói rằng: "Như vậy là tập khởi của toàn bộ khổ uẩn này".

Tattha katamaṃ phassapaccayāpi chaṭṭhāyatanam? Yaṃ cittaṃ mano mānaṃ...pe... tajjāmanoviññādhātu – idaṃ vuccati “phassapaccayāpi chaṭṭhāyatanam”...pe... tena vuccati “evametassa kevalassa dukkhakkhandhassa samudayo hoti”ti.

[345] Trong khi ấy, hành do duyên vô minh, vô minh cũng do duyên hành; thức do duyên hành, hành cũng do duyên thức; danh sắc do duyên thức, thức cũng do duyên danh sắc; lục nhập do duyên danh sắc, danh sắc cũng do duyên lục nhập; xúc do duyên lục nhập, lục nhập cũng do duyên xúc; thọ do duyên xúc, xúc cũng do duyên thọ; ái do duyên thọ, thọ cũng do duyên ái; thủ do duyên ái, ái cũng do duyên thủ; hữu do duyên thủ; sanh do duyên hữu; lão tử do duyên sanh. Như vậy là tập khởi của toàn bộ khổ uẩn này.

278. Tasmim samaye avijjāpaccayā saṅkhāro, saṅkhārapaccayāpi avijjā; saṅkhārapaccayā viññāṇaṃ, viññāṇapaccayāpi saṅkhāro; viññāṇapaccayā nāmarūpaṃ, nāmarūpapaccayāpi viññāṇaṃ; nāmarūpapaccayā saḷāyatanaṃ, chaṭṭhāyatanaṃ, chaṭṭhāyatanaṃ; chaṭṭhāyatanaṃ phasso, phassapaccayāpi chaṭṭhāyatanaṃ; phassapaccayā vedanā, vedanāpaccayāpi phasso; vedanāpaccayā taṇhā, taṇhāpaccayāpi vedanā; taṇhāpaccayā upādānaṃ, upādānapaccayāpi taṇhā; upādānapaccayā bhavo, bhavapaccayā jāti, jātipaccayā jarāmaṇaṃ. Evametassa kevalassa dukkhakkhandhassa samudayo hoti.

[346] Ở Đây, Vô Minh Là Thế Nào? Cái chi là sự không biết, không thấy... (trùng)... vô minh như then chốt, si là căn bất thiện. Đây gọi là vô minh.

279. Tattha katamā avijjā? Yaṃ aññāṇaṃ adassanaṃ...pe... avijjālaṅgī moho akusalamūlaṃ – ayaṃ vuccati “avijjā”.

Ở Đây, Hành Do Duyên Vô Minh Là Thế Nào? Cái chi là sự tính toán, sự cố quyết, thái độ cố quyết. Đây gọi là hành do duyên vô minh.

Tattha katamo avijjāpaccayā saṅkhāro? Yā cetanā sañcetanā sañcetayitattaṃ – ayaṃ vuccati “avijjāpaccayā saṅkhāro”.

Ở Đây, Vô Minh Cũng Do Duyên Hành Là Thế Nào? Cái chi là sự không biết, không thấy... (trùng)... vô minh như then chốt, si là căn bất thiện. Đây gọi là vô minh cũng do duyên hành.

Tattha katamā saṅkhārapaccayāpi avijjā? Yaṃ aññāṇaṃ adassanaṃ...pe... avijjālaṅgī moho akusalamūlaṃ – ayaṃ vuccati “saṅkhārapaccayāpi avijjā”.

Ở Đây, Thức Do Duyên Hành Là Thế Nào? Cái chi là tâm, ý, tâm địa... (trùng)... ý thức giới sanh từ đó. Đây gọi là thức do duyên hành.

Tattha katamaṃ saṅkhārapaccayā viññāṇaṃ? Yaṃ cittaṃ mano māsaṃ...pe... tajjāmanoviññāṇadhātu – idaṃ vuccati “saṅkhārapaccayā viññāṇaṃ”.

Ở Đây, Hành Cũng Do Duyên Thức Là Thế Nào? Cái chi là sự tính toán, sự cố quyết, thái độ cố quyết. Đây gọi là hành cũng do duyên thức.

Tattha katamo viññāṇapaccayāpi saṅkhāro? Yā cetanā sañcetanā sañcetayitattaṃ – ayaṃ vuccati “viññāṇapaccayāpi saṅkhāro”.

Ở Đây, Danh Sắc Do Duyên Thức Là Thế Nào? Tức có danh, có sắc. Ở đây, thế nào là danh? Thọ uẩn, tưởng uẩn, hành uẩn; đây gọi là danh. Ở đây, thế nào là sắc? Sự tích tập của nhãn xứ... (trùng)... sự tích tập của thân xứ, hoặc có sắc nào khác sanh từ tâm, có tâm là nhân, có tâm làm sở sanh; đây gọi là sắc. Danh này và sắc này là như thế. Đây gọi là danh sắc do duyên thức.

Tattha katamaṃ viññāṇapaccayā nāmarūpaṃ? Atthi nāmaṃ, atthi rūpaṃ. Tattha katamaṃ nāmaṃ? Vedanākkhandho, saññākkhandho, saṅkhārakkhandho – idaṃ vuccati nāmaṃ. Tattha katamaṃ rūpaṃ? Cakkhāyatanassa upacayo, sotāyatanassa upacayo, ghāṇāyatanassa upacayo, jivhāyatanassa upacayo, kāyāyatanassa upacayo, yaṃ vā panaññampi atthi rūpaṃ cittajaṃ cittahetukaṃ cittasamuṭṭhānaṃ – idaṃ vuccati “rūpaṃ”. Iti idaṅca nāmaṃ, idaṅca rūpaṃ. Idaṃ vuccati “viññāṇapaccayā nāmarūpaṃ”.

"Thức Cũng Do Duyên Danh Sắc" Tức là có danh, có sắc. Ở đây, thế nào là danh? Thọ uẩn, tưởng uẩn, hành uẩn, đây gọi là danh. Ở đây, thế nào là sắc? Sắc nào mà ý thức giới nung vào tồn tại; đây gọi là sắc. Danh này và sắc này là như thế. Đây gọi là danh sắc. Ở đây thức cũng do duyên danh sắc là thế nào? Cái chi là tâm, ý, tâm địa... (trùng)... ý thức giới sanh từ đó. Đây gọi là thức cũng do duyên danh sắc.

Nāmarūpapaccayāpi viññāṇanti. Atthi nāmaṃ, atthi rūpaṃ. Tattha katamaṃ nāmaṃ? Vedanākkhandho, saññākkhandho, saṅkhārakkhandho – idaṃ vuccati “nāmaṃ”. Tattha katamaṃ rūpaṃ? Yaṃ rūpaṃ nissāya manoviññāṇadhātu vattati – idaṃ vuccati “rūpaṃ”. Iti idaṅca nāmaṃ, idaṅca rūpaṃ. Idaṃ vuccati “nāmarūpaṃ”. Tattha katamaṃ nāmarūpapaccayāpi viññāṇaṃ? Yaṃ cittaṃ mano mānaṃ...pe... tajjāmanoviññāṇadhātu – idaṃ vuccati “nāmarūpapaccayāpi viññāṇaṃ”.

"Lục Nhập Do Duyên Danh Sắc" Tức là có danh, có sắc. Ở đây, thế nào là danh? Thọ uẩn, tưởng uẩn, hành uẩn. Đây gọi là danh. Ở đây thế nào là sắc? Bốn đại hiện và sắc nào mà ý thức giới nung vào tồn tại; đây gọi là sắc. Danh này và sắc này là như thế. Đây gọi là danh sắc. Ở đây lục nhập do duyên danh sắc là thế nào? Tức là nhãn xứ... (trùng)... ý xứ. Đây gọi là lục nhập do duyên danh sắc.

Nāmarūpapaccayā saḷāyatananti. Atthi nāmaṃ, atthi rūpaṃ. Tattha katamaṃ nāmaṃ? Vedanākkhandho, saññākkhandho, saṅkhārakkhandho – idaṃ vuccati “nāmaṃ”. Tattha katamaṃ rūpaṃ? Cattāro ca mahābhūtā, yaṅca rūpaṃ nissāya manoviññāṇadhātu vattati – idaṃ vuccati “rūpaṃ”. Iti idaṅca nāmaṃ, idaṅca rūpaṃ. Idaṃ vuccati “nāmarūpaṃ”. Tattha katamaṃ nāmarūpapaccayā saḷāyatanam? Cakkhāyatanam, sotāyatanam, ghāṇāyatanam, jivhāyatanam, kāyāyatanam, manāyatanam – idaṃ vuccati “nāmarūpapaccayā saḷāyatanam”.

Ở Đây, Danh Sắc Cũng Do Duyên Lục Nhập Là Thế Nào? Tức là có danh, có sắc. Ở đây, thế nào là danh? Thọ uẩn, tưởng uẩn, hành uẩn; đây gọi là danh. Ở đây, thế nào là sắc? Sự tích tập của nhãn xứ... (trùng)... sự tích tập của thân xứ, hoặc có sắc nào khác sanh từ tâm, có tâm là nhân, có tâm làm sở sanh. Đây gọi là sắc. Danh này và sắc này là như thế. Đây gọi là danh sắc cũng do duyên lục nhập.

Tattha katamaṃ chaṭṭhāyatanapaccayāpi nāmarūpaṃ? Atthi nāmaṃ, atthi rūpaṃ. Tattha katamaṃ nāmaṃ? Vedanākkhandho, saññākkhandho, saṅkhārakkhandho – idaṃ vuccati “nāmaṃ”. Tattha katamaṃ rūpaṃ? Cakkhāyatanassa upacayo, sotāyatanassa upacayo, ghāṇāyatanassa upacayo, jivhāyatanassa upacayo, kāyāyatanassa upacayo, yaṃ vā panaññampi atthi rūpaṃ cittajaṃ cittahetukaṃ cittasamuṭṭhānaṃ – idaṃ vuccati “rūpaṃ”. Iti idaṅca nāmaṃ, idaṅca rūpaṃ. Idaṃ vuccati “chaṭṭhāyatanapaccayāpi nāmarūpaṃ”.

Ở Đây, Xúc Do Duyên Lục Nhập Là Thế Nào? Cái chi là sự đụng chạm, sự va chạm, sự đối xúc, tình trạng đối xúc. Đây gọi là xúc do duyên lục nhập.

Tattha katamo chaṭṭhāyatanapaccayā phasso? Yo phasso phusanā samphusanā samphusittatṭaṃ – ayaṃ vuccati “chaṭṭhāyatanapaccayā phasso”.

Ở Đây, Lục Nhập Cũng Do Duyên Xúc Là Thế Nào? Cái chi là tâm, ý, tâm địa... (trùng)... ý thức giới sanh từ đó. Đây gọi là lục nhập cũng do duyên xúc.

Tattha katamaṃ phassapaccayāpi chaṭṭhāyatanam? Yaṃ cittaṃ mano mānaṃ...pe... tajjāmanoviññādhātu – idaṃ vuccati “phassapaccayāpi chaṭṭhāyatanam”.

Ở Đây, Thọ Do Duyên Xúc Là Thế Nào? Cái chi là sự sáng khoái thuộc về tâm, sự dễ chịu thuộc về tâm, trạng thái cảm thọ sáng khoái dễ chịu sanh từ tâm xúc, sự cảm giác sáng khoái dễ chịu sanh từ tâm xúc. Đây gọi là thọ do duyên xúc.

Tattha katamā phassapaccayā vedanā? Yaṃ cetasikaṃ sātāṃ cetasikaṃ sukhaṃ cetosamphassajāṃ sātāṃ sukhaṃ vedayitāṃ cetosamphassajā sātā sukhā vedanā – ayaṃ vuccati “phassapaccayā vedanā”.

... (trùng)... bởi lẽ ấy được nói rằng: "Như vậy là tập khởi của toàn bộ khổ uẩn này".

...pe... tena vuccati “evametassa kevalassa dukkhakkhandhassa samudayo hotī”ti.

DÚT PHẦN TỨ ĐỀ HỔ TƯƠNG
Aññamaññacatukkaṃ.

DÚT TÂM BẤT THIỆN THỨ NHẤT